

# R. L. STINE

NHỮNG CHUYỆN KỶ BÍ CỦA STINE

## NGÔI NHÀ CỦA NHỮNG NGƯỜI TÍ HON

**Ebolic**  
Nhà xuất bản

**Kim Dong**

Tác phẩm: **[Những chuyện kỳ bí] Ngôi nhà của những người tí hon**  
Nguyên tác: **[Ghosts of Fear Street] 17: House of a Thousand Screams**

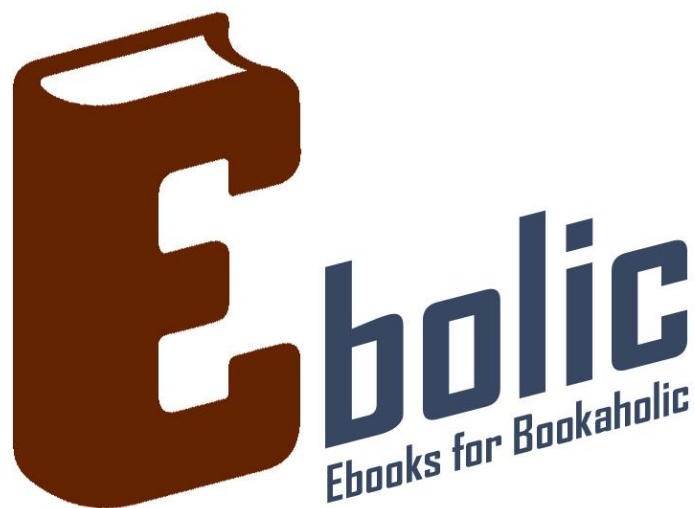
Thể loại: **Rùng rợn, Thiếu nhi**

Tác giả: **R. L. Stine**

Dịch giả: **Quách Đăng Tuấn Nghĩa**

Nhà xuất bản: **Kim Đồng**

Năm xuất bản: **2002**



### **Dự án Ebolic #50**

Chụp sách: **Thanhbt**  
Đánh máy: **Tornad, Ming ming**  
Soát lỗi: **Tornad**  
Điều hành & xuất bản: **Tornad**  
Ngày hoàn thành: **11/11/2017**

**Ebolic** là dự án chế bản ebook do **Bookaholic** thực hiện. Chúng tôi hoạt động hoàn toàn phi lợi nhuận và dựa trên tinh thần tự nguyện, với mục đích mang đến cho độc giả những đầu sách hay và lan tỏa văn hóa đọc cho cộng đồng. Chúng tôi khuyến khích độc giả mua sách in, và chỉ nên tìm đến ebook này khi không thể tiếp cận ấn phẩm sách.

#### **Liên hệ với Ebolic qua:**

**Email:** [ebook@bookaholic.vn](mailto:ebook@bookaholic.vn)

**Group:** [facebook.com/groups/ebolic](https://facebook.com/groups/ebolic)

**Fanpage:** [facebook.com/EbolicEbook](https://facebook.com/EbolicEbook)

# MỤC LỤC

- 1•
- 2•
- 3•
- 4•
- 5•
- 6•
- 7•
- 8•
- 9•
- 10•
- 11•
- 12•
- 13•
- 14•
- 15•
- 16•
- 17•
- 18•
- 19•
- 20•
- 21•

Lời bạt của Giáo sư Vũ Ngọc Khánh

Cuốn sách này là một tác phẩm giả tưởng. Những tên tuổi, các nhân vật, các địa danh và các tình tiết đều là sản phẩm của trí tưởng tượng của tác giả. Bất kỳ sự trùng hợp nào về các sự kiện có thật, địa phương có thật hoặc con người còn sống hay đã chết đều hoàn toàn là ngẫu nhiên.

— Sắp xảy ra một chuyện rất tệ hại.

Một giọng nói vang lên sau lưng làm tay tôi giật nảy lên và đập phải chiếc cốc thủy tinh trên bàn. Tôi quay phắt lại.

Dĩ nhiên đó là Freddy, em trai út của tôi.

Tôi lau bầu:

— Em ngốc lắm. Nhớ là không bao giờ em được làm người khác giật mình như vậy nữa nhé. Nhìn này. Em làm thuốc bột của chị đổ tung tóe hết cả ra bàn rồi.

Nó trề môi:

— Ôi dào. Chị làm thế để làm gì, chị Jill?

Thực ra ngay sau khi mắng em xong tôi thấy hối hận ngay. Freddy vốn không phải là một đứa hư như mọi thằng em út nhõng nhẽo khác. Nó thường rất nghiêm trang. Đôi khi tôi còn gọi nó là nhà thông thái nữa kia. Nó hơi thóc mách nhưng thật ra luôn có ý tốt.

Tôi định xin lỗi, nhưng này, tôi là chị cơ mà. Với lại nó cũng đáng bị cốc cho một cái.

Tôi bảo nó:

— Lần sau mà em còn dọa chị như vậy nữa thì chị sẽ đánh cho em một trận thật đấy.

Tôi quay lại để tiếp tục mở gói thuốc và hỏi nó:

— Nhưng sao giờ này em lại ở đây cơ chứ? Em chưa dọn xong phòng mình kia mà.

Nó nhảy phóc lên giường tôi và nói:

— Vâng, em chưa dọn xong. Nhưng mà em dọn sắp xong rồi. Thế rồi... em bắt đầu cảm thấy... Chị biết không...

Tôi cười hỏi nó:

— Cái gì cơ? Ngứa mũi à?

Freddy không cười. Nó bảo tôi:

— Không, chị khờ quá.

Tôi cũng không nói nhưng tôi biết nó muốn nói gì. Chúng tôi vừa chuyển đến một thành phố mà không bao giờ chúng tôi tưởng tượng sẽ có ngày mình sống ở đó. Một thành phố mà bà con họ hàng của chúng tôi chỉ dám thì thầm nhắc đến: *Shadyside* (thị

trần Bóng Tối). Và chúng tôi không chỉ có chuyển đến thị trấn Bóng Tối mà thôi, chúng tôi còn ở ngay tại *phố Fear* (phố Kinh Hoàng) nữa chứ.

Đó là do bác Solly, thật ra chúng tôi phải gọi là ông trẻ Solly thì mới đúng. Bác Solly là em trai bà nội tôi. Bác mất cách đây mấy tháng và để lại cho bố ngôi nhà của bác ở phố Fear.

Bố lúc nào cũng chỉ mơ tưởng tới việc được về sống lại ở Shadyside, nơi ông đã lớn lên. Còn mẹ thì luôn mong có được một ngôi nhà tử tế. Vì vậy bố đã thu xếp để công ty chuyển ông về đó. Thế là gia đình Peterson – tức gia đình chúng tôi – thu dọn và chuyển nhà.

Freddy và tôi vô cùng hồi hộp về việc chuyển nhà. Từ bé chúng tôi chỉ toàn sống ở Texas. Chuyển nhà đến Shadyside là một việc trọng đại. Không biết trường học của chúng tôi sẽ như thế nào? Liệu bọn bạn bè ở trường có ưa chúng tôi không? Liệu chúng tôi có chế giễu giọng nói của chúng tôi không? Và quan trọng hơn tất cả những chuyện đó, liệu chúng tôi có quen được với cuộc sống ở phố Fear hay không?

Tôi nhớ lại các công nhân chuyển nhà sáng hôm đó đã chạy nhanh như tên bắn ra sao. Tôi chưa bao giờ nhìn thấy người ta chạy nhanh như vậy. Tưởng như đồ đạc của chúng tôi đang sắp bị hỏa hoạn, ở Texas người ta phải mất tới hai giờ đồng hồ để chất đồ đạc lên xe tải, vậy mà khi đến phố Fear thì họ dỡ hết đồ đạc xuống trong vòng chưa đến hai mươi phút.

Khuôn mặt tròn xoe của Freddy có vẻ rất nghiêm trang. Tôi ngồi xuống giường bên cạnh nó, và bảo:

— Này, em phải hiểu rằng tất cả những chuyện vớ vẩn về mọi loại ma quỷ ở phố Fear này chỉ là bịa đặt thôi. Mọi gia đình đều có những câu chuyện kể như vậy. Chỉ cuộc là tất cả những gia đình đã sống ở phố Fear này chưa ai từng nhìn thấy bóng dáng một con ma nào hết.

Nó ngھn đầu và chớp mắt nhìn tôi qua đôi kính cận:

— Chị nghĩ thế à?

Tôi phá lên cười. Với khuôn mặt tròn xoe, đôi mắt xanh rợp dưới hàng lông mi rậm, thằng em trai bé bỏng của tôi trông giống hệt một con cú mèo. Còn tôi thì ngược lại. Tôi lại giống hệt một con cò. Tôi cao và gầy, với mái tóc nâu thẳng và đôi mắt nâu. Bố vẫn bảo là tôi cao ngồng lên từng ngày. Tôi cứ chờ xem sao.

Freddy làu bàu:

— Chuyện này chẳng buồn cười tí nào cả.

Tôi gio tay búng mũi nó một cái để tỏ vẻ thân thiện và nói:

— Chị xin lỗi. Em chớ quên rằng đây là nhà bác Solly. Em yêu bác lắm cơ mà. Bác vẫn thường biểu diễn cho em xem những trò ảo thuật, em nhớ không?

Freddy nhìn xuống đôi chân ngắn ngủn của nó đang đung đưa bên giường:

— Vâng, bác ấy tuyệt lắm.

Bác Solly là một nhà ảo thuật. Nhưng bác không phải là một người thích làm trò ảo thuật thông thường mà là một người *nổi tiếng*. Bác chu du khắp thế giới. Bác là một ngôi sao nữa kia! Nhưng với chúng tôi bác luôn ấm áp và tốt bụng. Thậm chí dù cho bác có là một người hơi *kỳ quặc*.

Chính vì bác Solly mà Freddy đã ham mê ảo thuật. Bác vẫn thường nói là Freddy rất giống bác. Thậm chí bác còn tài trợ để Freddy theo học ở trường huấn luyện các nhà ảo thuật.

Freddy cười với tôi:

— Chị nhớ không. Mẹ vẫn bảo là bác Solly rất rộng rãi, và bác ấy đã nói là...

— Cháu cần phải luôn luôn quan tâm đến những người tí hon đó. Hãy quan tâm đến những người tí hon và cháu sẽ yên ổn với cuộc đời.

Tôi nói tiếp bằng giọng đầy vẻ bí hiểm. Freddy và tôi lăn ra cười khúc khích nhớ lại giọng nói của bác Solly.

Tôi nhào người ra trên giường và bảo Freddy:

— Lần cuối cùng chị gặp bác thậm chí bác vẫn nhắc lại đấy. Bác vừa cởi chiếc áo khoác màu xanh lơ ra vừa nói với chị: “Jill, cháu đừng bao giờ quên những người tí hon. Cháu hãy làm bạn với những người tí hon nhé và mọi việc đối với cháu sẽ ô kê.” Chị bảo bác là chị luôn luôn đối tốt với bọn trẻ con đấy chứ. Lúc ấy bác nhìn chị một cách rất kỳ quặc và nói: “Ồ, tất nhiên là cả với bọn trẻ con nữa.”

Freddy nhắc tôi:

— Bác hay đùa lắm.

Tôi đập vào lưng Freddy:

— Đúng vậy, bác ấy đùa. Dù sao bác cũng đã sống ở đây hàng chục năm. Và đời nào bác ấy lại sống được ở một chỗ đáng sợ, đúng không nào?

Freddy ngồi có vẻ nghĩ ngợi. Tôi lo lắng quan sát nó. Cần phải an ủi nó. Đây là lần đầu tiên chúng tôi sống trong một ngôi nhà thực sự và rõ ràng điều đó làm mẹ rất sung sướng.

Hon nữa, ngôi nhà này thật tuyệt vời! Nó có những hai tầng và một tầng áp mái, một phòng ngủ dành cho khách, cửa trong nhà lắp toàn những ổ khóa cổ kính, một khoảng đất rộng trồng cỏ và rất nhiều cây.



Vậy thì có nghĩa lý gì nếu những ngôi nhà khác trong phố chỉ có vài cái cửa nhỏ và nhiều bức tường ọp ẹp. Có nghĩa lý gì đâu nếu như cây cối trong phố cái nào cũng vẹo vọ trông giống như hình những con quỷ đang đứng bên hè phố. Chuyện đó thì chắc chỉ có vài người bắn khoăn chút xíu thôi.

Cuối cùng Freddy thừa nhận:

— Có lẽ chị nói đúng, – nó đưa tay gãi đầu. – Em hy vọng là chị nói đúng. Ồ, nhưng chị bận rộn thì hay hơn. Chị khỏi việc để làm.

Tôi dí ngón tay lên má nó:

— Nếu em không quấy rối chị thì chị đã làm xong rồi.

Nó chế giễu:

— A ha! Nếu em không vào thì bây giờ chị đã hí húi với cái buru thiếp của anh chàng nào ấy rồi.

Tôi tóm lấy nó. Nó cười phá lên và lúi mắt. Vừa chạy nó vừa hét lên nhại giọng con gái:

— Ôi, Joey. Em yêu anh!

Tôi vừa cười vừa tóm lấy nó. Chúng tôi lăn tròn trên sàn nhà. Tôi ra lệnh:

— Có xin lỗi không?

Tôi nắm tay nó bẻ quặt ra đằng sau. Nó cười rũ rượi nên không thể bỏ chạy được.

Chợt nghe rắc một cái. Sàn nhà rung lên. Dường như có ai đó vừa thả cả một con trâu từ trên trần xuống sàn nhà.

Tôi buông Freddy ra và hai đứa nhìn nhau kinh ngạc. Tôi nhìn quanh khắp phòng. Không có vẻ có cái gì vừa động dậy cả. Freddy hỏi:

— Tại chúng mình à?

Trước khi tôi kịp trả lời thì khắp phòng đã ồn ào lên. Những tiếng thùm thụp, bình bịch vang lên từ bốn xung quanh. Thoạt tiên là từ bức tường trước mặt. Sau đó đến sau lưng. Tôi quay đầu tới lui theo phía các tiếng động, kêu lên:

— Cái gì thế? Có chuyện gì vậy?

Freddy run lấy bầy chỉ tay về phía trước. Tôi đưa mắt nhìn theo tay nó. Rồi đứng sững lại. Tôi có một cái đèn hình chiếc ấm xa mô va. Loại đèn mà bạn thường thấy trong những cuốn phim Miền Tây cũ. Cái đèn rất to và nặng. Vậy mà lúc này nó đang nhảy múa trên đầu chiếc tủ áo của tôi! Đây, chiếc đèn đang gõ thành thịch trên mặt gỗ.

Tôi nhảy phắt lên và kêu to:

— Động đất rồi!

Freddy cũng hét lên the thé:

— Ôi, cái gì cơ? Vậy thì tại sao những thứ khác không nhảy?

Tôi chưa kịp trả lời thì cái đèn bật sáng đánh tách một cái rồi lại tắt phụt. Rồi lặp lại như vậy. Lại một lần nữa. Mùi dây điện cháy khét lẹt xộc vào mũi tôi. Tôi túm lấy tay Freddy đẩy nó ra khỏi phòng.

Cửa phòng tôi đóng sập lại. *Tự nó đóng.*

Tiếng động thành thịch đột nhiên ngừng bật. Chúng tôi quay đầu lại và đứng tựa lưng vào cửa. Chiếc đèn nhảy phắt khỏi nóc tủ áo. Dây cắm điện tự động rời khỏi ổ.

Cái đèn lao qua căn phòng – và bắn thẳng về phía đầu tôi!

Freddy và tôi chúi sát xuống sàn nhà. Cái đèn đập vào cánh cửa sau lưng tôi và nổ tung. Những mảnh kính và sứ bắn tung tóe khắp nơi. Chúng tôi nằm im một lúc không dám động dậy.

Cuối cùng tôi đứng lên, phủi mấy mảnh vụn kính trên tóc. Freddy nói:

— Ôi! Thật là gần sát sạt!

Tôi nghe thấy tiếng chân chạy lên cầu thang. Cửa phòng tôi tự động bật mở tung, suýt nữa đập cả vào đầu tôi. Mẹ tôi đứng, sững ở cửa, tròn xoe mắt nhìn những mảnh kính vụn văng tung tóe khắp phòng.

Mẹ kêu:

— Nhìn kìa, bừa bộn quá! Mẹ đã nói với các con về chuyện nhà cửa bừa bộn mấy lần rồi?

Tôi phân trần:

— Mẹ, chúng con chẳng làm gì cả...

— Ôi, Jill. Mẹ nghe tiếng các con vật nhau trên này rồi. Bây giờ các con thử nhìn xem các con đã làm gì nào?

Freddy khẳng khẳng:

— Nhưng thật đấy mẹ ạ. Chúng con không hề làm gì cả. Tự nhiên cái này kêu ầm lên và...

Mẹ tiếp lời:

— Và thế là cái đèn tự nó nhảy ra và chạy lung tung khắp phòng chứ gì? Mẹ đoán vậy có đúng không?

Mặt Freddy tự nhiên đỏ tía lên:

— Vâng, nhưng...

Cả hai chúng tôi chợt nhận ra những điều này thật ngu ngốc.

Mẹ có vẻ phiền lòng:

— Ôi thực là, mẹ đã may mà được sinh ra vào một buổi sáng, nhưng không phải là buổi sáng *hôm nay*.

Tôi phản đối:

— Nhưng mà...

Mẹ nói:

— Jill, không nhưng mà gì cả. Mẹ muốn con dọn dẹp gọn gàng cái ổ này lại.

Freddy rên lên, nó nhìn tôi cầu cứu:

— Ôi, mẹ...

Tôi biết tốt nhất là không nên tranh cãi làm gì. Mẹ sẽ không bao giờ tin được nếu chúng tôi cố thanh minh chuyện gì đã xảy ra. Bản thân tôi cũng không chắc là mình có tin không nữa kia. Vậy mà chính mắt tôi đã nhìn thấy điều đó.

Tôi chỉ nói:

— Con xin lỗi mẹ. Chúng con sẽ dọn dẹp ạ.

— Như vậy có hơn không. — Chắc là trông chúng tôi đều vô cùng hối lỗi, bởi vì vẻ mặt mẹ dịu lại, mẹ hơi mỉm cười. — Mẹ biết các con rất mừng. Mẹ cũng rất mừng. Bao nhiêu năm chúng ta phải ở trong những căn hộ và nhà thuê rồi. — Mẹ quay lại sờ lên tường. — Bây giờ cuối cùng chúng ta cũng có được một ngôi nhà thật sự. Thật kỳ diệu đúng không nào?

Tôi theo mẹ đi xuống nhà dưới để lấy chổi và xẻng xúc rác. Mẹ quay lại để xếp bộ đĩa sưu tập lên giá trên tường. Tạ ơn Chúa vì không phải là một trong những chiếc đĩa này bị vỡ. Mẹ rất quý bộ sưu tập của mình.

Tôi quay về phòng mình. Freddy đã nhặt những mảnh vỡ lớn nhất lên: cái chao đèn và một mảnh đế lớn. Nó đem vứt mấy thứ đó ra ngoài thùng rác trong khi tôi quét sàn nhà và cố hết sức dọn dẹp căn phòng bừa bộn. Tôi phải lộn khăn trải giường và rũ ra ngoài cửa sổ. Đâu cũng thấy những mảnh kính và mảnh gốm.

Cuối cùng tôi cũng dọn xong. Tôi dựng chổi vào tường và nhìn lên cửa, nơi cái đèn đập vào.

Kỳ lạ thật! Tôi nhăn mặt gio tay sờ lên cánh cửa. Không hề có dấu vết gì cho thấy cái đèn đã đập lên đó. Không hề có một vết xước. Không có vết trầy sơn. Không có gì hết.

Tôi thì thầm một mình:

— Cứ như là không hề có chuyện gì xảy ra vậy.

Sao lại có thể như thế nhỉ? Cái đèn của tôi nặng ít nhất ba ki lô gam. Và nó đã đập *rất mạnh* vào cánh cửa. Nhất định phải bị sây xước nhiều mới phải. Đúng ra nó phải làm thủng hẳn *một lỗ* kia.

Biết đâu đó chỉ là một tai nạn lạ lùng mà thôi!

*Hay biết đâu đó chính là phố Kinh Hoàng!*

Không, tôi lắc đầu xua ý nghĩ đó đi. Nếu nghĩ như vậy thì tôi sẽ làm cho mình mơ thấy những con ác mộng mất.

Lần này mình phải kê dọn cho xong phòng mình mới được. Tôi lấy một tờ báo trải trên đầu tủ. Đám thuốc bột lúc này tôi đánh đổ vẫn còn trên đó.

Tôi giờ tay để phải chợt dừng phắt lại. Cái dấu là lạ trên đám bột kia là cái gì vậy?

Tim tôi thót lên một cái. Chẳng có nghĩa lý gì cả, tôi biết vậy. Nhưng những dấu vết trên đầu tủ...

Trông giống như vết chân của những người tí hon để lại!

Tôi giụi mắt nhìn lại.

Nó vẫn còn kia. Những vết chân tí hon.

Chắc trong phòng tôi có chuột, tôi thầm nghĩ. Đúng, chắc vậy. Tôi nghệt mặt. Tôi không thích ở chung phòng với chuột. Nhưng liệu còn con gì có thể để lại những vết chân nhỏ xíu thế kia nữa?

Chắc hẳn cũng chính là con chuột đó đã đập lên cái đèn của tôi. Dĩ nhiên là như vậy! Mọi việc bắt đầu rõ ràng.

Rồi tôi nhìn lại những vết chân một lần nữa. Đầu tôi lại lạnh toát đi một lần nữa. Những vết chân đó có thể đúng là cỡ vết chân chuột. Nhưng chẳng lẽ chân chuột lại giống hình chân người sao?

Hoặc đúng hơn là gần giống chân người. Mỗi vết chỉ có bốn ngón chân.

Và bây giờ nhìn lại tôi mới thấy vết chân chuột cũng không to như vậy.

Tôi lục trong một cái hộp và tìm con búp bê cũ. Không phải vì tôi vẫn còn chơi con búp bê này mà chỉ là vì tôi không bao giờ vứt cái gì đi. Mẹ vẫn bảo chỗ tôi là một cái ổ chuột.

Tôi so sánh cỡ chân con búp bê với vết chân trên tủ. Vết chân trên tủ dường như ngắn và to hơn một chút. Nhưng cũng gần bằng như vậy. Chẳng lẽ chân chuột lại to như vậy? Một con chuột có chân to như chân con búp bê phải là một con chuột khổng lồ.

Phải là một con chuột cồng khổng lồ mới phải!

Hừ!

Rùng mình vì ý nghĩ đó, tôi vội quét đám bột đi. Có thể trong khi cái đèn rơi và đập lên mặt tủ đã gây ra những vết đó. Chỉ ngẫu nhiên mà nó có hình giống hình vết chân người thôi.

Nhưng thậm chí dù có như vậy đi chẳng nữa thì câu hỏi vẫn còn đó: Cái gì đã làm cho cây đèn nhảy múa như vậy?

Dẫu có chuyện gì xảy ra đi chẳng nữa thì cũng phải có cách giải thích có lý. Không có lẽ tôi lại bắt đầu cuộc sống trong ngôi nhà mới mà lại sợ chính phòng ngủ của mình ư?

Hơn thế nữa, tôi *thích* phòng ngủ mới của mình. Nó rộng, thoáng mát và có rất nhiều chỗ để chơi trò đồ chữ hoặc chơi đùa với các bạn.

Thế là dĩ nhiên tôi sẽ có nhiều bạn bè.

Cửa sổ phòng tôi lớn, thậm chí có thể leo lên ngồi trên đó. Qua khung cửa sổ tôi có thể nhìn thấy thấp thoáng chiếc cối xay gió và dòng sông Conononka phía sau cái cối xay. Mùa hè này Freddy và tôi định sẽ tìm hiểu xem cá ở Shadyside có dễ câu như ở Texas hay không.

Ngắt cảnh rồi tôi xuống nhà. Ngang qua phòng ngủ của bố và mẹ, tôi dừng lại để nhìn lên căn gác áp mái.

Tôi muốn tránh xa cái phòng áp mái. Cái chỗ đó có vẻ sợ. Nếu như không phải là chuột mà có ai đó sống ở đấy thì sao?

Tôi lắc đầu và nổi giận với chính mình. Cần phải chấm dứt nghĩ ngợi theo kiểu đó. Thôi, đừng có mà băn khoăn về việc chuyển đến đây tốt hơn hay là ở lại Texas tốt hơn... Bây giờ, đây là nhà của chúng tôi. Thị trấn Shadyside này. Phố Fear này.

Việc tôi đứng gần cái gác áp mái đó cũng giống vậy thôi.

Tôi đi xuống phòng làm việc. Mẹ đã xếp xong chồng đĩa sưu tập của mình. Mẹ có đến hàng chục cái đĩa. Mỗi cái đĩa được mẹ bọc trong một vỏ riêng để tránh cho chúng khỏi cọ vào tường. Lúc này khi mọi thứ đã được xếp gọn đầu vào đấy, căn phòng trông có vẻ rất rộng. Đối diện với tủ trưng bộ đĩa của mẹ là lò sưởi lớn. Cạnh lò sưởi chúng tôi kê một bộ bàn ghế, có cả một chiếc đi văng rất rộng và tiện nghi nữa. Một giá sách lớn màu trắng chạy dài suốt hai mảng tường. Sách được xếp cả lên trên mặt lò sưởi, đây là chiếc mặt lò sưởi rất cổ kính và mẹ thích phô nó ra.

Freddy đang đứng bên cạnh lò sưởi, đang bới tìm gì trong chiếc hộp đựng thẻ sách để cạnh ti vi. Nó nhìn tôi vẻ vui thích:

— Em xem có gì trong này. Đây là những cuộn phim cũ về các buổi biểu diễn ảo thuật của bác Solly.

Tôi ghé nhìn qua vai nó. Trong hộp là những cái hộp nhỏ bằng kim loại được xếp thành chồng gọn ghẽ. Trên từng hộp có dán nhãn cẩn thận. Thử đọc một nhãn: Paris 1968. Một nhãn khác ghi: Las Vegas. Cung điện Caesar, 1969.

Tôi nói:

— Chán thật, chúng mình không có máy chiếu phim.

Freddy cười đắc thắng. Nó giơ một cuộn băng vi đề ô ra:

— Hà hà! Em nghĩ là bác Solly đã chuyển vài cuộn thành băng vi đề ô. Chị có muốn xem thử không?

Tôi tán thành:

— Tất nhiên.

Chúng tôi chưa bao giờ được xem cuốn phim nào quay bác Solly biểu diễn cả. Đã hẳn là bác cũng có biểu diễn nhiều trò cho chúng tôi xem, ví dụ như ảo thuật bằng tay hoặc những cái hộp thần kỳ – đại loại là những trò như vậy. Nhưng sân khấu mới là nơi bác đã biểu diễn những trò ảo thuật vĩ đại. Những phép lạ kỳ diệu thật sự.

Tôi cho cuốn băng vào đầu vi đề ô trong khi Freddy đẩy chiếc hộp vào lại chỗ cũ trên giá sách. Hai đứa chúng tôi nhảy lên đi vắng ngồi, gác chân lên bàn trà.

Khi cuốn băng bắt đầu chạy, Freddy thì thào:

— Chắc đây là một cuộn phim quay lâu lắm rồi.

Tôi gật đầu. Freddy nói đúng. Trong băng bác Solly trông trẻ hơn nhiều so với hồi chúng tôi gặp bác. Nhưng bác vẫn béo và to lớn, lưng vẫn khoác tấm áo choàng đó. Bác đeo một đôi kính gọng dây trễ xuống đến tận mũi. Mặc đầu đó là một cuộn băng màu, nhưng lại không có tiếng. Bác Solly có mấp máy môi nhưng không thể nghe rõ bác nói gì.

Nhưng không sao. Chỉ nhìn thấy bác cũng đủ rồi. Hai bàn tay bác như múa khi rút từ không khí ra những quân bài, những bông hoa và tấm lụa. Chiếc đĩa thần trong tay bác biến thành một miếng lụa lớn hình vuông. Thế rồi từ trong hình vuông trống rỗng ấy bác lấy ra một con bồ câu sống hẳn hoi. Tôi chưa từng được xem một nhà ảo thuật nào làm ra một con *bồ câu sống* bao giờ.

Thế rồi mọi vật xung quanh bác trôi bập bênh. Bàn, ghế, lọ hoa, hộp, thậm chí cả một khán giả tự nguyện. Chúng đứng dậy như thế nào nhỉ? Freddy và tôi trở mắt ra nhìn nhưng không hề nhìn thấy có sợi dây nào. Chỉ có bác Solly điềm tĩnh chơi những cây bài huyền bí và sợi dây thần kỳ của bác mà thôi.

Cuối cùng bác cử động hai tay tựa như đang kéo căng một sợi thòng lọng. Chúng tôi cười phá lên khi thấy bác nhảy qua một vòng dây tưởng tượng. Rồi bác làm những động tác tựa như đang lắc những vòng tròn vô hình đưa lên đầu. Bác quay sang một phía sân khấu và tung chiếc vòng. Trông đúng hết như bác đang quăng dây để trông cổ một con bò tơ!

Freddy gào lên:

— Ê ê êê...!

Tôi nhìn trần như bị hút hồn. Bác Solly đang co người trên sợi dây vô hình của mình tựa như đang bị một con bò mộng kéo đi. Từ trên rèm trần của sân khấu lơ lửng một cái bàn, trên mặt bàn có một cái hộp. Chúng tôi cười bò ra vì trông cái bàn như đang chiến đấu dữ dội với sợi dây vô hình. Tôi kêu lên:

— Bác ấy làm thế nào ấy nhỉ?



Sau đó bác Solly bắt đầu điều khiển cái bàn. Bây giờ nó đứng yên trên sân khấu trước mặt bác. Ống kính máy quay phim lia qua cảnh khán giả đang vỗ tay rồi quay lại quay khuôn mặt đang mỉm cười của bác Solly. Chúng tôi cũng vỗ tay ầm ĩ. Freddy nói:

— Rồi em cũng sẽ làm được như bác Solly.

Bác Solly vẫn mỉm cười quay lại chỗ cái hộp. Ống kính chiếu cận cảnh khiến chúng tôi nhìn rõ cái hộp. Phía trước cái hộp được trang hoàng bởi những khuôn mặt đang cười nhả nhỏ.

Trán bác Solly cau lại, tay bác hoa hoa vào khoảng không bên trên cái hộp. Freddy thì thầm:

— Phù! Trông như là bác ấy đang tập trung thật sự.

Tôi trả lời:

— Đó cũng là một phần của nghệ thuật mà.

Cái hộp bỗng hé mở.

Một con quái vật thò đầu ra.

— Ối!

Không nghĩ ngợi gì, tôi nhảy bật khỏi ghế.

Trông con quái vật thật xấu xí. *Xấu xí thật sự*. Nó mở miệng và chúng tôi há hốc mồm nhìn hai cái nanh nhọn hoắt xanh lè của nó. Những ngón tay dài đầy vuốt thò ra bám lấy thành hộp. Bộ lông bóng loáng và rậm lì. Mắt nó mở trừng trừng và đỏ như máu.

Bác Solly búng ngón tay. Con quỷ xoay xoay, mắt nó nhìn theo ngón tay bác Solly. Freddy lẩm bẩm:

— Chẳng qua là một con rối xấu xí thôi chứ gì.

Đúng vậy. Một con rối. Tôi cảm thấy nhẹ người một cách thật ngu ngốc. Tôi hỏi:

— Nó cử động như thế nào nhỉ? Chị không nhìn thấy sợi dây nào.

Freddy tròn xoe mắt. Nó nói giọng ra vẻ thông thái:

— Nếu chị chỉ hiểu biết về ảo thuật một tí thôi thì chị sẽ biết là những sợi dây được giấu dưới gầm bàn.

Tôi trề môi:

— Thế cơ đấy. Được, bây giờ chị sẽ nhìn xuống dưới gầm bàn. Dưới đó chẳng có gì ngoài mấy cái chân bàn.

Freddy trả lời:

— Đó là một trò phản chiếu đấy mà.

Tựa như vậy là có thể giải thích mọi chuyện.

Trên màn ảnh, bác Solly đã thôi không vẫy vẫy hai bàn tay nữa và bước lùi lại.

Con rối bắt đầu tự nó cử động. Những quả bóng và những cái vòng nhảy ra khỏi hộp và nhảy múa xung quanh con quái vật, và con rối chơi trò tung hứng những cái vòng và những quả bóng đó. Đầu tiên ba quả. Rồi bốn quả. Rồi bảy quả. Rồi chín quả!

Freddy nói:

— Không thể như thế được.

Tôi vẫn còn doubt nó. Tôi đáp:

— Rõ ràng là không thể.

Freddy lắc mạnh đầu. Nó hùng hồn tuyên bố:

— Không, thật sự là không thể nào tin được. Trông như phép lạ thật sự ấy. Không có con rối nào có thể làm như vậy được. Làm cho rối chơi tung hứng! Không thể tin được!

Tôi cắt lời nó:

— Đây là tại vì em không biết nó hoạt động ra sao thôi.

Có tiếng sột soạt. Từ đâu ấy nhỉ? Tiếng sột soạt phát ra từ đâu đó cạnh lò sưởi.

Thoạt tiên tôi không chú ý. Mọi việc có vẻ vẫn bình thường. Sau đó tôi bắt đầu chú ý. Những cuốn sách trên mặt lò sưởi nằm ở tận mép bên phải của mặt lò sưởi. Hình như lúc này chúng nằm ở chính giữa kia mà?

Tôi quay sang em trai, định nói:

— Freddy, chị...

*Suyt!*

Tôi liếc nhìn lên mặt lò sưởi lại một lần nữa. Tim đập dồn dập. Bây giờ những cuốn sách lại nằm ở mép *bên trái!*

Freddy đang bị hút vào màn ảo thuật trên băng. Tôi dán mắt vào những cuốn sách và xích lại để lay nó. Đúng lúc tôi chạm vào tay nó thì những cuốn sách bắt đầu dôi về phía bên phải.

*Suyt!*

Nỗi sợ hãi bắt đầu bò khắp người. Tôi thì thầm:

— Freddy! Lại bắt đầu kìa!

Những cuốn sách bắt đầu chuyển động liên tục sang trái rồi lại sang phải không ngừng. *Suyt! Suyt! Suyt!*

Freddy vẫn nhòai người về phía trước dán mắt vào màn hình ti vi:

— Phù. Con rồi đang ăn những quả bóng.

Tôi hỏi:

— Em quên cái ti vi đi một tí được không. Nhìn này!

Freddy liếc nhìn những cuốn sách. Chúng đang chuyển động nhanh hơn nữa. Qua khóe mắt tôi thấy nó há hốc cả mồm.

Rồi đột nhiên tất cả những cuốn sách đồng loạt đứng lại, chính giữa mặt lò sưởi. Chúng tôi ngồi như hóa đá, sợ phải cử động.

Một cái gì đó khiến tôi đưa mắt nhìn lên giá sách. Hai cái giá đứng đối diện ở hai phía căn phòng. Chúng tôi ngồi giữa chúng.

Các cuốn sách trên hai giá sách đó đang hết đứng thẳng dậy lại nằm rạp xuống. Những tấm bìa da cọ vào nhau sột soạt phát ra tiếng động giống như có một đám đông đang nói chuyện rì rào.

Tôi khẽ nói:

— Chị không tin.

Những chuyển động trên hai cái giá sách mỗi lúc một tăng lên. Hàng chục quyển sách nhảy múa tại chỗ, mỗi lúc một nhanh hơn. Bây giờ chúng phát ra những tiếng kêu như của một đám côn trùng đang tức giận rên rỉ.

Tôi sợ quá. Không sao cử động được. Không thể thế được. Tại sao tự nhiên các cuốn sách lại lắc lư thế kia? Rồi còn chuyện gì sẽ xảy ra nữa?

Chợt tôi nảy ra một ý nghĩ rùng rợn. Tôi thì thào:

— Freddy. Em có nhớ chuyện cái đèn không?

Giọng nó thật căng thẳng:

— Có. Vậy thì sao?

Nó vừa dứt tiếng cuối cùng thì những cuốn sách nhảy khỏi giá. Chúng bay vèo vèo trong không khí và lao thẳng về phía chúng tôi.

Tôi gào lên:

— *Cúi xuống!*

Và đập đầu vào sàn nhà.

Freddy làm theo lời tôi trong nháy mắt. Và cũng thật đúng lúc!

Những cuốn sách nã thẳng vào chúng tôi từ hai phía. Chúng va vào nhau ngay bên trên đầu chúng tôi. Hàng tập sách nặng trĩu rơi xuống thành thạch. Tôi nghe tiếng Freddy lẩm bẩm:

— Ôi! Ôi!

Một lúc sau cơn mưa sách chấm dứt, chúng chấm dứt cũng nhanh như khi bắt đầu.

Tôi thận trọng ngóc đầu lên và nhìn quanh phòng. Mọi vật vẫn bình thường. Bên trên có tiếng bước chân mẹ đi xuống cầu thang. Tôi rên lên:

— Ôi, không!

Sách văng tung tóe khắp phòng. Căn phòng trông thật toi tã. Làm sao một ngày lại xảy ra hai lần thế này kia chứ?

Freddy đứng dậy và phúi người:

— Nói một cách lạc quan thì ít nhất lần này cũng không bị vỡ gì.

Đúng lúc đó, một chiếc đĩa trong bộ sưu tập của mẹ rơi từ trên giá xuống. Tôi tuyệt vọng nhảy đến định vồ trước khi nó đập vào sàn nhà. Tôi vươn tay ra như một cầu thủ bóng chày. Elvis yêu quý của mẹ trên chiếc đĩa Hawaii đã nằm gọn trong tay tôi khi mẹ bước qua cửa.

Mẹ tròn mắt sợ hãi, quay nhìn bốn phía. Rồi mẹ bước đến gần, đứng yên và nhìn tôi.

Tôi mỉm cười yếu ớt gọi:

— A, mẹ.

Trên băng vi đề ô con rối của bác Solly vẫn đang im lặng chơi trò tung hứng, những quả bóng qua lại trên sân khấu. Mẹ khoát tay và nói:

— Con có biết là phải mất rất nhiều năm tập luyện mới có thể tung hứng được như vậy không? – Mẹ cúi xuống cầm cái đĩa trong tay tôi đặt lại lên giá. – Và con phải nhớ là không bao giờ được tập tung hứng trong phòng làm việc, nơi mà con có thể làm vỡ những chiếc đĩa Elvis quý giá của mẹ.

Tôi chậm chạp đứng lên và nhìn lên màn hình. Dĩ nhiên là tôi thấy chuyện này rất lố bịch. Nhưng mọi chuyện hình như đã được xếp đặt trước vậy. Được xếp đặt sao cho tôi và Freddy như những kẻ tồi tệ.

Mẹ nhặt mấy cuốn sách lên:

— Còn một điều nữa. Các con hãy bắt tay vào dọn dẹp đi, đừng có đứng nhìn nhau và ném sách khỏi giá nữa chứ. – Mẹ giơ một cuốn sách lên. – Con nhìn này. Gáy cuốn này bị hỏng mất rồi. – Mẹ liếc nhìn Freddy. – Freddy, mẹ rất thất vọng vì con. Mẹ nghĩ là con quý sách hơn kia.

Freddy lí nhí nói:

— Con xin lỗi ạ.

Tôi hiểu rằng nó muốn nói sự thật cho mẹ biết. Nhưng tôi lắc đầu. Có ích gì kia chứ? Không may cho chúng tôi là tất cả những cái đó xảy ra đúng lúc vi đề ô đang chiếu cảnh chơi trò tung hứng.

Mẹ quay ra cửa, nhưng trước khi đi mẹ quay lại nói:

— Hai con hãy dọn sạch cái đồng bừa bãi này đi và hãy thử – hãy cố thử xem các con có thể dọn bàn ăn tối mà không làm vỡ thêm một thứ đồ đạc nào nữa không?

Tôi ừ ừ đáp:

— Vâng ạ.

Mẹ bỏ đi và chúng tôi bắt đầu dọn dẹp. Mấy phút sau Freddy nói:

— Chúng mình cần phải nói cho mẹ biết.

Tôi cãi:

— Để làm gì? Mẹ sẽ không tin chúng mình đâu. Nhất là khi mẹ đã nhìn thấy cuốn băng đó.

Mắt Freddy mở to sợ hãi:

— Vậy thì phải tìm cách làm cho mẹ tin. Mấy cuốn sách kia có cuốn rất nặng, chúng mình có thể bị thương thật sự mà.

Tôi bảo:

— Nhưng chúng mình có bị thương đâu. Freddy ơi, chúng mình chẳng hiểu chuyện gì đã xảy ra cả. Có khi mấy cuốn sách đó chỉ bị rơi ra khỏi giá sách đó thôi.

— Được. Nhưng sách không thể nào rơi xa những năm mét sang phòng bên kia, đúng không hả đồ ngốc.

Tôi nhặt một cuốn sách nặng trịch lên:

— Làm thế nào em biết rằng đó không phải là một hiện tượng tự nhiên? Biết đâu thị trấn Shadyside là một thứ kiểu như một nếp gãy từ trường nào đó. Biết đâu đó là do động đất.

Freddy vịn lại:

— Biết đâu đó là do chúng ta ở phố Fear?

Thật là lại càng lố ngố hơn. Tôi nói:

— Freddy, em chả mong một chuyện sợ hãi gì đó xảy ra mà. Chính sáng nay em đã nói thế nhớ chưa?

Nó miễn cưỡng gật đầu.

Tôi nói:

— Em thấy không? Tất cả chỉ là thế thôi. Cả hai đứa chúng mình đều hoảng hốt và cứ làm to chuyện ra mà thôi.

Đôi khi Freddy rất ương ngạnh. Nó khăng khăng:

— Có thể. Nhưng em vẫn nghĩ là chị nên nói với mẹ.

Tôi ấn cuốn sách vào chỗ cũ và nói:

— Em nói tiếp đi. Em cứ thử tưởng tượng xem nếu chúng ta nói với bố mẹ là những cuốn sách biết nhảy múa thì sẽ ra sao nào? Hoặc là tả cho bố mẹ nghe là chúng đã tự bay khỏi giá sách và nhằm chúng ta mà phóng tới? Nghĩ mà xem, Freddy. Hoặc là chúng mình sẽ phải nằm giong ra hứng roi, hoặc là bị cho đi bệnh viện tâm thần mất thôi.

Freddy nhăn mặt nhìn tôi:

— Được rồi, được rồi. Chúng ta sẽ không nói gì cả. Nhưng chị có thấy là những chuyện đó có nguyên nhân tự nhiên thôi, đúng không chị Jill?

Tôi an ủi nó:

— Đúng đấy.

Nó ra khỏi phòng làm việc, và đi về phòng riêng. Tôi đứng nhìn cái giá sách. Ước gì những điều tôi cảm thấy là có cơ sở chắc chắn. Biết đâu chúng tôi đang sống ở một vùng có nếp gãy từ trường. Hoặc biết đâu có những cách giải thích khoa học khác mà tôi chưa nghĩ ra.

Hoặc là chúng tôi đang bị rầy rà to.

Ngày đầu tiên của tôi ở trường phổ thông trung học thị trấn Shadyside diễn ra như một giấc mơ. Một giấc mơ *hơi xấu*. Vào giờ nghỉ ăn trưa tôi đã mong được trở về nhà và ở tít nhà. Mỗi mỗi.

Tôi đứng trước tủ treo áo khoác của mình, cố phớt lờ những ánh mắt nhìn chằm chằm và những lời thì thầm của lũ trẻ xung quanh. Tôi *chỉ biết* là chúng nói về tôi. Khi tôi vừa cất tiếng nói lần đầu tiên bọn chúng đã khịt mũi. Tất cả bọn chúng đều cho rằng giọng vùng Texas của tôi rất buồn cười. Bây giờ tôi không dám mở miệng nói nữa.

Không phải là tôi chưa bao giờ làm một học sinh mới trong trường. Nhưng ít nhất khi đó tôi vẫn còn ở bang Texas. Tại thị trấn này tôi hoàn toàn là một người mới. Tôi khác hẳn. Tôi nói khác hẳn. Quần áo của tôi cũng khác hẳn.

Một giọng nói cất lên sau lưng tôi:

— Chào!

Tôi dòm cả người. *Ồi, không, lại đến lượt nữa đây*. Tôi chớp lấy cuốn sách lịch sử, đóng tủ lại và quay lại phía có tiếng nói. Tôi vội trả lời, chuẩn bị tinh thần chịu đựng một lời trêu chọc:

— Chào!

Một cô bé tóc vàng đang đứng nhìn tôi, ôm cuốn sách sát ngực. Nó mỉm cười thân thiện với tôi:

— Hốt hoảng, đúng không nào? Tớ biết cảm giác đó. Năm ngoái tớ cũng mới chuyển đến đây. Tên tớ là Breanna.

Tôi bẽn lễn giơ tay ra bắt tay nó:

— Tớ là Jill. Rất mừng được gặp cậu.

Breanna cười khúc khích:

— Ồ, cậu trịnh trọng quá.

Nhưng rồi nó cũng giơ tay ra bắt.

Một thằng bé đi qua mỉm cười:

— Ê, Breanna. Kiểm tra con bé mới đây à?

Thằng bé có mái tóc dài rẽ ngôi giữa, một đôi mắt to màu nâu, trông giống một con rối. Nó cũng đưa tay cho tôi:

— Rất vui được gặp cậu. Vui nhỉ. Tớ là Bruce Codwallop đệ tam. Cậu có danh thiếp không?

Tôi lắc đầu bối rối. Nó đập tay tôi thật đau và phá lên cười.

Mặt tôi bắt đầu nóng bừng. Tôi nguẩy đi:

— Tớ không thích đùa đâu.

Breanna cũng phá lên cười:

— Xin lỗi cậu. Đó là tại vì ở đây chúng tớ không hay bắt tay. Cái đó chỉ có người lớn mới làm thôi.

Tôi chỉ muốn chui vào tủ và khóa nghiền lại.

— Tớ xin lỗi. Tớ không biết...

Breanna bảo tôi:

— Cậu đừng lo. Lẽ ra Bobby không nên trêu cậu.

Tôi nhăn mặt:

— Bobby ư?

Thằng bé nhăn răng cười với tôi và hỏi Breanna:

— Cậu đã nói với cậu ấy rằng tớ là lớp trưởng và là trưởng đội bóng của lớp chưa?

— Đó là giấc mơ của cậu mà thôi. – Breanna lắc đầu và quay lại với tôi. – Đừng để ý đến nó làm gì. Nó nghĩ là nó hài hước lắm đấy.

Thằng bé phản công:

— Tớ hài hước thật. Chẳng qua là Breanna ghen đấy thôi. Tớ ở cùng lớp với cậu thật đấy. Tên tớ đúng là Bobby Taylor.

Tôi lạnh nhạt nói:

— À ra thế. Tên dở quá. Tớ nghĩ là cái tên Bruce Codwallop hợp với cậu hơn.

Breanna nói:

— Chết chưa?

Nó cúi xuống và lấy vai huých vào Bobby.

Tôi nhận thấy hai đứa rất giống nhau. Tôi hỏi:

— Các cậu là họ hàng à?

Breanna gật đầu:

— Nó là em sinh đôi của tớ đấy.



Bobby nhăn nhó cười với tôi:

— Bọn tớ chung nhau mọi thứ, chỉ trừ khuôn mặt và tài năng mà thôi. Tớ có tất. Chính vì thế mà ở nhà nó được chiếm một phòng rộng. Bố mẹ tớ ái ngại cho nó mà.

Breanna hỏi:

— Thế nào, cậu sẽ thích ở đây chứ?

Tôi nhún vai:

— Tất cả đều mới mẻ quá. Tớ hy vọng là sẽ thích.

Bobby hỏi:

— Cậu có thích thầy Gerard không?

Tôi hốt hoảng. Thật ra thầy giáo dạy toán khiến tôi cảnh giác. Nhưng liệu các thầy giáo khác có giống như thầy này không nhỉ. Cuối cùng tôi nói:

— Tớ chưa thể nói được. Nhưng sao thế? Có chuyện gì sao?

Breanna thì thầm:

— Tớ nghĩ là thầy ấy lạ lắm.

Bobby nói:

— Nghe nói thầy có một chíp máy tính cài sẵn trong đầu cho nên thầy có thể giải mọi bài toán rất nhanh. Ông này rất kỳ quặc.

Breanna ghé sát vào tôi:

— Cô Munson dạy vẽ. Cô ấy dễ thương nhưng nghiêm lắm.

Bobby chêm vào:

— Cô ấy hay phạt những đứa học sinh mới đấy.

Breanna ra lệnh:

— Bobby, im đi, – nó liếc nhìn xung quanh và nói khẽ. – Rồi cô McCord dạy khoa học nữa.

Tôi hỏi:

— Cô ấy sao cơ?

Bobby hạ thấp giọng, nói như ca kịch:

— Cô ấy bình thường thôi. Có thể là có một chút lạ về tâm lý. Cô ấy thích giải phẫu ếch. Cô ấy cười khi mở bụng con ếch ra, mắt thì sáng lên...

— À, phải rồi.

Tôi cố không để cho Bobby dọa mình nên nói vậy, vẻ hiểu biết. Nó nói thêm:

— Và cô ấy rất thích đưa chân ếch lên miệng.

Tôi nhìn nó, không nghĩ ra câu gì hay ho để nói. Không những thế tôi buột miệng:

— Láo toét. Cậu thật là cái đồ bất lịch sự.

Breanna bảo tôi:

— Nó không nói dối đâu.

Vai tôi xệ xuống. Tôi rên lên:

— Ôi, vậy mà môn khoa học là môn tớ kém nhất.

Breanna nhướn mày với Bobby:

— Đừng lo. Sẽ ổn thôi mà. Đi nào, tớ sẽ chỉ cho cậu các nơi. Cậu có phải đi đâu không?

Bobby vẫy tay chào chúng tôi rồi chạy đi, đầu gối đập vào tủ treo quần áo.

Breanna dẫn tôi đến phòng ăn trưa và giới thiệu tôi với mấy đứa bạn. Thật nhẹ cả người. Tôi đang đói ngấu và muốn ăn trưa hơn mọi việc trên đời.

Chiều hôm đó khá hơn một chút, mặc dầu tôi vẫn thấy có mấy đứa thì thầm chỉ trỏ. Sao mà ghét thế. Tôi rất ghét cảm giác mình khác biệt với mọi người. Nhưng ít nhất tôi cũng đã có một đứa bạn. Tôi hy vọng thế.

Tôi vẫn tiếp tục nghĩ ngợi như vậy và đi vào phòng học khoa học. Cảm giác khá nôn nao vì tôi không nhìn thấy Breanna đâu, và vì ngoài Breanna tôi không quen một ai ở đây cả.

Tôi bước vào phòng học và nhìn thấy một người phụ nữ đang cúi rạp mình trên chiếc bàn thí nghiệm. Bà ta đang nhìn chăm chăm vào một vật gì đó màu xanh lá cây. Tôi nhận ra đó là một con ếch.

Bà ta giơ tay ra cầm con ếch lên, dí sát vào tận mặt tựa như đang dò xét nó.

Thế rồi bà ta nhét cả cái vật xanh xanh đó vào mồm!

Cuốn sách trong tay tôi rơi tuột xuống sàn nhà đánh thịch một cái. Tôi rú lên.

— *Ôi, kinh quá!*

Tôi buột miệng. Tôi quay phắt người và bỏ chạy ra cửa.

Đúng lúc đó tôi nhìn thấy bọn học sinh ồn ào đi vào. Bọn chúng đang cười sằng sặc. Breanna và Bobby cũng ở trong đám đó.

Tôi thấy người lạnh buốt. Tất cả chỉ là một trò đùa!

Tôi quay lại, người vẫn run bần bật. Cô giáo đang kéo con ếch bằng cao su ra khỏi miệng và nháy mắt với tôi.

Cô nói:

— Em tưởng cô là “con quỷ” McCord đấy à. Chào em, Jill, và chào mừng em đã đến thị trấn Shadyside. – Cô giơ con ếch lên trước mặt. Trông hết như thật.

Bọn học sinh đã vào chập phòng, chúng ngồi vào bàn và vẫn còn cười ầm ĩ về trò đùa. Bobby đập tay lên vai tôi. Nó nói:

— Tôi xin lỗi cậu. Cô McCord là cô giáo tuyệt nhất ở trường Shadyside này. Cô ấy rất thích những trò đùa như thế.

Tôi cố nặn ra một nụ cười với nó. Tôi hơi giận một tí, nhưng cảm thấy tốt hơn là không nên tỏ ra giận dữ. Chẳng ai ưa một đứa hay cáu giận cả.

Cô dẫn tôi về chỗ ngồi:

— Cô nghĩ là em sẽ hòa hợp với mọi người, Jill.

Sau đó lớp học nhanh chóng trật tự lại. Và tôi phải thừa nhận rằng cô McCord là một giáo viên rất giỏi. Lớp học vui nhộn và sinh động, nhưng không bao giờ cô để chúng tôi đi lạc quá xa khỏi chủ đề. Trước đây tôi luôn ghét môn sinh vật, nhưng bây giờ tôi cảm thấy mình bị lôi cuốn. Cô có một cách giải thích vấn đề khiến cho mọi việc trở nên có ý nghĩa.

Khi chuông tan học réo vang tôi lượn qua đám học sinh để chạy trước đến phòng đựng quần áo. Tôi lấy đủ những gì cần để làm bài tập ở nhà rồi chạy ra tìm Freddy. Trường tiểu học tan sớm hơn trường trung học thị trấn Shadyside nhưng tôi biết nó sẽ chờ. Chắc nó rất muốn kể cho tôi nghe về ngày đầu tiên đến lớp của mình.

Đúng vậy, nó đang ngồi trên bãi cỏ chờ tôi. Vừa nghe thấy tiếng gọi nó đã nhảy một bước đến cạnh tôi. Tôi hỏi:

— Thế nào, mọi chuyện ra sao?

Freddy hất cặp kính lên, mặt buồn thiu nó bảo:

— Bọn trẻ con cứ trêu chọc em. Có hôm em phải ục cho chúng nó một trận mắt.

Tôi cảnh cáo:

— Em biết là mẹ sẽ nói gì rồi đấy. Nếu có đứa nào đánh em thì mách chị, chị sẽ lo cho.

Nó nhăn mặt:

— Không, cảm ơn chị. Nếu một đứa mới đến mà lại nấp sau lưng chị thì quả thật là quá tệ.

Chúng tôi qua đường, rẽ phải sang phố Melinda và theo phố Fear về nhà. Tôi không thể tin là quang cảnh xung quanh lại thay đổi nhiều đến thế khi bước chân vào phố Fear. Cứ như là có ai đó đã vạch lên đó một đường ranh giới và dựng lên một tấm biển: **TẤT CẢ NHỮNG AI ĐÃ VÀO ĐÂY HÃY CẨN THẬN!**

Những cái cây dọc hai bên đường phố đều vắn vẹo và đan xoắn vào nhau. Thậm chí mùa xuân đã tràn vào khắp nơi trong thị trấn Shadyside nhưng hình như nó vẫn chưa đến được phố Fear này. Vẫn chưa thấy những chiếc lá non, không có tiếng chim chóc ríu rít. Những cành khô trụi chìa ra và vắn vẹo trước gió. Thật là buồn hiu hắt.

Tôi chỉ cảm thấy dễ chịu hơn sau khi bước qua cửa vào nhà mình. Tôi nhắm mắt và hít một hơi những mùi quen thuộc. Có lẽ một ngày kia tôi sẽ quen với phố Fear.

E chừng một triệu năm nữa.

Mẹ đi chợ để mua đồ ăn cho bữa tối. Bà để lại một mẫu giấy cho chúng tôi:

*Thức ăn cho các con trong tủ lạnh. Mỗi đứa ăn một cái bánh ngọt và một miếng quả. Bốn giờ mẹ sẽ về.*

Mẹ.

Cuối mẫu giấy có một dòng tái bút:

*Jill, mẹ nghĩ là con thích phòng con được kê dọn như cũ. Tại sao con lại thay đổi?*

Tôi bối rối nói:

— Hà?

Freddy vừa nhồm nhoàm ăn bánh vừa hỏi:

— Cái gì thế?

Tôi đưa cho nó xem mẫu giấy:

— Chị chẳng thay đổi cái gì cả. Mẹ nói gì thế nhỉ?

Freddy và tôi nhìn nhau. Một lúc sau Freddy nói:

— Có lẽ chúng mình thử lên xem sao.

Hai đứa đi về phía phòng tôi. Tôi đứng trước cửa, tay đặt trên nắm đấm cửa. Tim đập dồn, không phải vì vừa trèo lên thang gác xong. Freddy huých cùi tay vào tôi:

— Chị không vào đi à?

— Chị vào bây giờ đây.

Tôi nghiêng rằng mở cửa.

Tôi há hốc cả mồm. Mọi vật trong phòng tôi đã thay đổi. Cái giường bây giờ được kê sát bức tường đối diện lại chỗ cũ. Cái tủ áo nặng như thế, tôi làm sao khiêng nổi một mình bây giờ bấn sang góc bên kia của căn phòng. Tất cả những tấm bưu thiếp tôi dán trên tường đều lộn ngược.

Tôi nói:

— Freddy, chị có làm thế này đâu!

Thằng em bé bóng của tôi khoanh tay lại:

— Vậy thì chị cho là mọi thứ lại tự động chuyển chỗ, giống như những cuốn sách kia chứ gì?

Nó chọn đúng lúc này để mà đổ trách nhiệm lên đầu tôi ư. Tôi nhìn nó, đe:

— Đừng có mà giả vờ.

Nó nhăn nhục gợi ý:

— Hay là nhà mình có chuột?

— Đủ rồi. Thôi im đi.

Tôi ngồi lên giường, rồi lại đứng lên nhìn xuống gầm giường chỉ để kiểm tra cho chắc xem có gì trốn dưới đó không rồi ngồi lại trên giường. Liệu có gì trên đời này có thể làm như vậy được không?

Freddy ngồi xuống cạnh tôi. Nó nói:

— Em nghĩ là em có biết. Nhưng chị sẽ nghĩ là em điên.

Tôi vẫy tay chỉ mọi vật xung quanh đã được xếp đặt lại hoàn toàn:

— Em nhìn xung quanh mà xem. Em có nghĩ là những thứ này có bị điên không? Freddy, chị hứa là sẽ không cười đâu. Nói cho chị biết em nghĩ gì đi.

Freddy cắn môi một lúc nghĩ ngợi. Rồi nó nhảy xuống cầu thang:

— Chị chờ ở đây nhé!

Một loáng sau nó quay lại, tay cầm một cuốn sách dày, nói:

— Em mượn quyển sách này ở thư viện trường em.

Tôi cầm cuốn sách và đọc to đầu đề: “Chuyện về những ngôi nhà ám ảnh”.

Tay tôi run bần bật, môi mấp máy:

— Em định nói là...

Nhưng rồi tôi nín bật. Không thể nói tiếp lên thành lời điều đó.

Freddy nói tiếp:

— Đúng thế. Em nghĩ là ngôi nhà này bị ám ảnh.

Tôi kêu lên:

— Bị ám ảnh ư?

Freddy ghé sát vào tai tôi nói:

— Phải. Chị Jill, mọi việc đều đúng thế. – Nó chỉ cuốn sách. – Em nghĩ nhà mình có một con yêu.

Tôi nhắc lại như con vẹt:

— Con yêu ư? Nó là cái gì?

Freddy nhảy lên ngồi trên giường cạnh tôi:

— Đó là một loại thần linh. Nhưng nó đặc biệt thích ném các thứ lung tung.

Tôi giờ cuốn sách ra và Freddy chỉ cho tôi xem chương nói về con yêu. Các câu chuyện rất giống trường hợp của chúng tôi. Đồ vật bay lượn trong không khí, những tiếng động ầm ĩ, đồ đạc bị thay đổi và sắp xếp lại chỗ.

Tôi thì thầm:

— Freddy, nhìn này. Có gia đình còn mất cả nhà vì con yêu nữa cơ. Con yêu đuổi họ phải bỏ chạy khỏi nhà.

Freddy đẩy kính lên mũi, mắt nó mở to:

— Như thế vẫn chưa phải là tồi tệ nhất. Trong một nhà khác ông bố còn biến mất.

Tôi cho là nghĩ đến chuyện đó cũng chẳng có ích lợi gì. Tôi hỏi:

— Vậy họ làm thế nào để đuổi nó đi được?

Freddy lắc đầu:

— Em không biết. Hầu như trong những chuyện này thì mọi người chỉ có dọn nhà đi hoặc bỏ chạy thôi.

Tôi thì thầm:

— Chúng ta phải làm gì bây giờ?

Freddy nói:

— Dọn đi thôi.

— Không thể làm thế được. Mẹ sẽ đau tim mất. Với lại chúng mình làm thế nào có thể thuyết phục bố mẹ đồng ý chuyển đi khỏi ngôi nhà này được?

— Em vẫn nói với chị mà. Chúng mình cần phải nói với bố mẹ. Chúng mình phải nói cho bố mẹ biết sự thật về những chuyện đang diễn ra trong nhà. – Freddy khẳng khái.  
— Chị có thật sự nghĩ là bố mẹ sẽ muốn sống trong một ngôi nhà có một con yêu tinh không?

Tôi phản đối:

— Em có thật sự nghĩ là bố mẹ tin chúng mình không? Freddy, em có để ý là tất cả những chuyện ngớ ngẩn này không hề xảy ra trước mặt bố mẹ không? Liệu em có tin những chuyện đó không, nếu như em không chính mắt nhìn thấy sự việc xảy ra?

Freddy nhăn trán nghĩ ngợi:

— Chị nói đúng. – Nó chậm rãi nói. – Nhưng em đang băn khoăn tại sao lại như vậy? Có khi con yêu này chỉ cố muốn làm cho chúng mình có vẻ không ngoan thôi. Có khi nó muốn làm cho chúng mình rầy rà thôi?

Điều đó làm cho tôi phát tức. Tay tôi nắm chặt lại:

— Nhất định phải có cách để dẹp chuyện này đi chứ? Và dù cho cách đó sẽ là gì đi chăng nữa, chúng mình cũng phải tìm cho ra.

Freddy tán thành:

— Đúng đấy.

Hai đứa ngồi sát vào nhau, nhìn đăm đăm vào tường. Tôi biết Freddy cũng đang nghĩ ngợi cái điều tôi đang nghĩ suy.

Chúng tôi nói thì hăng lắm. Nhưng thực là đã nghĩ ra kế gì đuổi được con yêu đi đâu!

Một hồi lâu sau tôi đứng dậy:

— Không thể cứ ngồi đây và nói suông. Cần phải làm cái gì đó. Việc gì cũng được.

Freddy nói:

— Chúng mình hãy làm gì đó cho mẹ đi. Mấy hôm nay mẹ có vẻ buồn phiền về chúng mình lắm. Chúng mình phải làm cho mẹ ngạc nhiên mới được.

— Làm gì bây giờ?

Freddy đề xuất:

— Chúng mình hãy làm cho mẹ một cái bánh nướng đi. Chị làm bánh nướng ngon lắm.

Tôi cười phá lên. Freddy là một đứa chuyên môn ăn bánh nướng.

— Làm bánh nướng cho mẹ ư?

Freddy nhe răng cười với tôi:



— Vâng. Hoan hô!

— Em thích làm bánh nướng gì nào?

Freddy ra vẻ ngây thơ:

— Đây là cho mẹ cơ mà. Mẹ thích lắm đấy.

Tôi tán thành:

— Được. Nhưng phải làm bây giờ, trước khi mẹ về và không cho chúng mình làm.

Chúng tôi nhảy ba bậc một xuống cầu thang. Freddy chạy trước, nó vừa chạy vừa gọi lại:

— Em để lò số mấy đấy?

— Ba trăm năm mươi độ. Nhưng không được nhanh quá, cái đồ đầu đất ạ. Phải nhồi nhân bánh đã.

Freddy chạy vào kho để thực phẩm trong khi tôi lấy ra một cái nồi lớn. Freddy đâm bổ xuống, tay cầm hai hộp nhân anh đào.

— La ta da da...

— Được. Em hãy mở hộp ra trong khi chị chuẩn bị vỏ bánh.

Freddy liếm môi đề nghị:

— Chúng mình làm hai cái nhé.

Tôi mỉm cười. Đúng là đồ tham ăn!

— Nhất định rồi. Chúng mình sẽ làm hai cái.

Trong khi Freddy mở hai hộp nhân anh đào, tôi đóng bột. Tôi biết làm bánh nướng từ hồi lên tám. Bố bảo tôi là người làm bánh ngon nhất thế giới.

Chúng tôi vừa làm vừa cười đùa. Freddy mang cho tôi một cái cốc đựng đầy nước lã để làm vỏ bánh. Tôi lấy ra một cái khuôn to để nướng bánh rồi rót bột vào.

Tôi lúi húi một lúc với cái khuôn, chợt nghe thấy một tiếng choang phía sau. Tôi quay lại, vừa kịp nhìn thấy tất cả xoong nồi đang lăn ra khỏi chạn bát.

Freddy kêu lên:

— Ối, ối, ối...

Nhưng cái vỉ nướng đang chụp lên đầu nó.

Tôi gọi:

— Em lộn xộn quá.

Nó phản đối:

— Em không làm gì. Tự chúng lăn ra đây chứ!

Tay tôi vẫn còn sục trong đồng bột.

Rồi có cái gì chộp lấy tay tôi. Cái gì đó trong đồng bột.

Cái gì đó nắm chặt cổ tay tôi bằng một gọng kìm cứng như thép.

Tôi thét lên. Tiếng thét tự nó buột khỏi miệng không thể kìm nổi.

Tôi cuống cuống cố rút tay khỏi cái vật trong khuôn bánh. Nhưng nó dính chặt lấy tay tôi như keo. Dầu cho bất cứ đó là cái gì thì tôi cũng biết là nó có những cái móng lạnh buốt. Tôi cảm thấy thế.

Tim tôi đập muốn vỡ khỏi lồng ngực, tôi gào lên:

— Buông ra! Buông ra!

Mọi ngăn kéo trong bếp tự nhiên bị kéo tung ra. Dao, nĩa, thìa nhảy vun vút ra khỏi chỗ cắm. Cái hộp nhào bột bật lên và bắt đầu nhảy múa trên sàn nhà.

Tôi hoảng quá kêu tướng lên:

— Freddy, cứu chị với!

Nhưng chính em trai tôi cũng đang vật lộn. Nó đang chống chọi lại một trận mưa đĩa bát đang vù vù bay tới. Rồi nó trượt chân trên một vũng nước quả anh đào và ngã sóng soài trên vũng nước đó.

Cái gì đó vặn cổ tay tôi thật mạnh. Tôi kêu lên vì đau và vớ được bất cứ cái gì trong tay là tôi nện vào đồng bột lưng nhùng đó.

Cổ tay tôi bỗng được nói lỏng một tí. Cái khuôn bánh nhảy chồm khỏi bàn và bay lên nện vào trán tôi. Tôi rên lên:

— Ôi!

Rồi tôi ngã vào đồng bột dày. Đám bột ụp lên đầu tôi, kín mít cả mồm lẫn mũi.

Freddy vẫn nằm sóng soài trên vũng nước quả, nó kêu to:

— Cần thận!

Tôi nhìn lên. Cái cốc đang bay vèo trên không trung ngay trên đầu tôi. Tôi dò người ra nhìn nó, nó bèn nhún một cái làm nước bên trong tràn cả ra ngoài. Tôi gào lên:

— A... a... a!

Nước lũ đổ ào lên đầu tôi, chui cả vào tai. Nước lẫn với bột biến tóc tôi thành một mớ bù xù nhão nhoét. Khi vừa rót xong cả cốc nước vào đầu tôi, cái cốc bèn rơi xuống sàn. Nhiệm vụ của nó đã xong.

Tôi chậm chạp cố gượng đứng lên, cả gian bếp như chìm trong bột mỳ. Trông cứ như vừa bị oanh tạc. Ít nhất đó cũng là cảm giác của tôi. Tôi vừa rên rĩ vừa nhổ ra một nắm bột và gọi:

— Freddy! Freddy! Em có sao không?

— Em khá hơn.

Giọng của nó cho tôi biết là nó đang rất sợ hãi. Bỗng một giọng nói vang lên sau lưng tôi:

— Ôi, không!

Tôi quay lại và thấy mẹ đang đứng ở cửa bếp. Hai tay mẹ xách hai túi nặng những hàng hóa vừa mua. Mồm mẹ há hốc vì hoảng hốt. Khi mẹ vừa bước hẳn vào bếp thì không còn tí tiếng động nào, cũng như không có một thứ đồ vật nào còn di chuyển nữa. Bát đĩa vỡ tan tành tung tóe. Bột trắng phủ đầy khắp nơi.

Mẹ chậm chạp đặt hai túi hàng xuống sàn nhà. Cuối cùng mẹ đưa mắt nhìn tôi, mặt nhăn nhó.

Tôi cố cười. Bột và nước làm thành một thứ keo gắn chặt khiến tôi mấp máy thật khó khăn:

— Chúng con... ư... chúng con định làm cho mẹ một cái bánh nướng.

Đó là tất cả những gì tôi có thể cố gắng nói ra được.

Mẹ nhắc lại:

— Một cái bánh nướng ư?

Freddy lồm cồm bò ra:

— Bánh anh đào.

Nó giơ những ngón tay dính đầy nước anh đào ra cho mẹ xem.

Mẹ sững sốt đứng yên một lúc nữa. Cuối cùng mẹ hít vào một hơi dài và nói:

— Tối nay bố các con sẽ về. Mẹ sẽ để cho bố nói chuyện với các con về chuyện này. Đó là tất cả những gì mẹ có thể làm được. Có thể một lúc nào đó mẹ cũng sẽ nói chuyện với các con. Có lẽ phải sau khoảng một tháng nữa. Bao giờ mẹ bình tĩnh lại đã...

Những lời của mẹ cứ nghẹn xuống. Mẹ quay lại và bỏ đi.

Tôi kêu lên:

— Chúng con sẽ dọn sạch ngay mẹ ạ.

Nhưng nếu như mẹ có nghe thấy thì cũng không hề có một cử chỉ gì tỏ ra là mẹ đã nghe rồi.

Chúng tôi lẳng lặng thu dọn mọi thứ. Chỉ có bốn cái đĩa bị vỡ, tạ ơn Chúa. Cả cái hộp nhào bột nữa.

Tôi càng làm càng tức điên lên. Nhưng tại sao con yêu này lại chống lại chúng tôi cơ chứ? Chúng tôi đã làm gì nó?

Freddy hỏi:

— Chị Jill?

Tôi đáp:

— Gì cơ?

Giọng Freddy lý nhí:

— Chúng mình làm gì bây giờ?

— Bây giờ hả? – Tôi bắt đầu quét bột trên sàn nhà. – Bây giờ chúng mình cố mà dọn dẹp cho sạch như mới chứ còn gì nữa.

Freddy nói:

— Em bảo là sau đấy cơ.

Tôi biết nó định nói gì. Nhưng bản thân tôi cũng không thể tin vào những điều tôi sẽ nói ra. Tôi hít một hơi thật sâu:

— Được. Sau khi chúng mình tìm ra con yêu này trốn ở đâu. Rồi chúng mình sẽ bàn nhau xem làm thế nào xích nó lại.

Freddy kêu lên:

— Chị nói nghiêm chỉnh đấy chứ? Jill, con yêu là siêu tự nhiên. Nó có phép đây.

Freddy tội nghiệp. Trông nó sợ đến nỗi làm tôi quên mất nỗi lo sợ của chính mình. Cần phải an ủi nó:

— Vậy thì sao nào? Chúng ta cũng có sức mạnh chứ?

Trông Freddy có vẻ nghi ngờ:

— Chúng mình có ư? Như thế nào nào?

Tôi nghĩ nhanh:

— Chúng mình... Được. Chúng mình là người Texas. Bảo nó đừng có mà đùa giỡn với người Texas.

Freddy trở mắt nhìn tôi tựa như tôi vừa mọc thêm một cái mũi.

Tôi vội vã nói tiếp:

— Người Texas nói chung là người dữ dội nhất, mạnh mẽ nhất, lịch sự nhất, đúng không nào?

— Cú cho là chị nói đúng đi.

Freddy nói, mắt nó vẫn nhìn tôi trân trân.

Nhưng tôi đã bắt đầu “vào trận”:

— Cuộc với em là chị có sức mạnh. Em có nhớ Alamo không? – Tôi vung nắm đấm trong không khí.

Freddy nhắc tôi:

— Ở Alamo chúng mình đã thua.

Ôi, đúng vậy. Được...

Tôi cãi:

— Điều đó không thành vấn đề. Vấn đề là ý chí. Chúng ta sẽ không bỏ chạy.

Tôi nhào người về phía trước:

— Những chàng chặn bò Dallas có trốn chạy không?

Mặt Freddy sáng lên:

— Không đời nào! Những chàng chặn bò Dallas! Họ sẽ không bao giờ trốn chạy!

Tôi cười với em trai:

— Vậy thì chúng ta cũng sẽ không trốn chạy. Nào, tiến lên. Chúng ta còn khối việc phải làm trước khi đi săn lùng cái con yêu này.

Chúng tôi xông vào đồng lộn nhào với một tinh thần mới. Trong khi dọn dẹp tôi cứ nghĩ mãi về kế hoạch tấn công của mình.

Nếu con yêu trốn trong ngôi nhà này thì chỉ có một nơi duy nhất là nó có thể trốn vào đó. Chính là cái chỗ mẹ vẫn quên chưa dọn dẹp tới. Cái chỗ mà tôi vẫn cẩn thận tránh không đến gần kể từ ngày chúng tôi dọn đến.

Gian phòng đáng sợ nhất trong ngôi nhà.

Căn gác áp mái.

Nhưng liệu chúng tôi có đủ can đảm để đi lên đó không?

Trước khi làm bất cứ điều gì tôi phải tắm một cái đã. Cần phải rửa sạch bột bám trên tóc. Điều đó chẳng dễ dàng chút nào.

Rồi tôi và Freddy rón rén đi qua phòng ngủ của bố mẹ. Mẹ đang nằm nghỉ trong đó.

— Suyt! – Tôi đe nó.

Chúng tôi trèo lên cái thang hẹp và dừng lại trước cửa gian gác áp mái. Freddy thì thào:

— Nếu chúng mình tìm thấy nó thì chúng mình sẽ làm gì?

Tôi nói:

— Chị không biết. Nhưng chúng mình phải làm một cái gì đó. Có thể đuổi nó ra khỏi cửa sổ chẳng hạn.

Freddy đề xuất:

— Hay là lấy bình xịt muỗi phun vào nó?

Tôi gật đầu:

— Gì cũng được. Chị không thể chịu nổi một ngày nào giống như hôm nay nữa.

Tóc tôi vẫn còn ướt. Nước chảy rùng rùng trên cổ tôi. Nó làm tôi nhớ đến nỗi bẽ bàng trong nhà bếp. Điều đó lại khiến tôi nổi xung lên. Tôi nghiêng rằng vịn nắm đấm cửa.

Không khí bụi bặm và ẩm mốc ủa ra đón khi chúng tôi bước vào căn gác xép. Cửa chớp vẫn đóng để cho ánh nắng buổi chiều lấm tấm lọt qua khe cửa. Những tia nắng kẻ sọc như lông hổ hắt lên trên đồ đạc lộn xộn và huyền bí.

Tôi bước nhanh lên phía trước và kéo công tắc. Bóng đèn trần bật sáng. Ánh sáng bật lên khiến cho mọi vật trông đỡ sợ hơn. Căn phòng chật đầy những đồ đạc cũ của bác Solly. Những cái hộp nằm lăn lóc khắp nơi. Một cái ghế dựa gãy tay nằm trong một xó nhà, trên mặt ghế là một chồng hộp cao ngất. Một con rối mặc quần áo cũ nát đứng cạnh chiếc ghế. Chắc cái này là của vợ bác Solly, bà mất đã lâu lắm rồi, từ hồi tôi còn chưa đẻ.

Freddy nói:

— Em chẳng thấy con yêu nào cả. Chị có nhìn thấy không?

Tôi đáp:

— Không.

Lúc này khi đã đứng ở đây tôi cảm thấy mọi chuyện kia thật là ngớ ngẩn. Tôi chờ sẽ nhìn thấy cái gì kia chứ? Phải chăng tôi nghĩ là sẽ nhìn thấy con yêu đang ngồi chơi bài ở cái bàn kia ư?

Freddy đưa ngón tay sờ sờ lên một cái hộp.

— Phù. Chắc là bác Solly có nhiều đồ đạc cũ lắm, đúng không chị?

Tôi gật đầu:

— Ủ. Nhìn lớp bụi này mà xem. Chắc là lâu lắm rồi không có ai bước chân vào đây.

Freddy nhấc cái hộp trên cùng lên, nó mở ra nhìn vào trong:

— Ê, nhìn này! – Nó giờ lên một cuốn sách. – Tất cả đều nói về ảo thuật. Đây là một cuốn của Houdini! Tuyệt thật! Hệt như một thư viện về ảo thuật vậy.

Tôi kéo cái hộp khỏi hòm. Nó to khoảng mỗi chiều gần nửa mét và hoàn toàn vuông vắn. Và có vẻ nặng khác thường. Tôi thử lắc. Bên trong có cái gì lục đục.

Trên mặt chiếc hộp có khóa để mở. Một sợi dây được xoắn trên khóa để giữ không cho nó bật ra. Freddy nói:

— Chúng mình mở ra xem đi.

Tôi bắt đầu tháo sợi dây. Tôi đã sắp mở được thì nghe đằng sau có tiếng gì sột soạt. Sau đó là một tiếng kêu the thé.

Freddy thì thầm:

— Cái gì thế nhỉ? Chuột à?

— Chuột à?

Tôi bỗng sờn tóc gáy. Tôi nhớ đến những vết chân trên nóc tủ quần áo trong phòng mình. Tôi không muốn quay lại thử xem sao, nhớ đâu con chuột đứng ngay sau lưng thì sao?

Thế rồi chiếc hộp bỗng động đậy trong tay tôi. Tôi hét lên:

— Ê này!

Freddy thì thào:

— Jill, chị nhìn kia!

Tôi nhìn quanh. Có cái gì đó ngay ở sau lưng. Nhưng đó không phải là một con chuột cống. Một thứ còn đáng sợ hơn chuột cống rất nhiều.



Tôi nhìn trừng trừng vào cái vật như từ một giấc mơ hiện ra trước mắt. Miệng tôi hết há ra lại đóng vào nhưng không thể nào cất thành lời.

Một con rối mặc quần áo! Không biết bằng cách nào nó trở thành một sinh vật? Nó trôi bồng bềnh trong không khí. Những mảnh áo quần làm bằng vải mục nát phấp phới trải rộng sau lưng nó như đôi cánh dơi. Một trong những chiếc mũ phụ nữ lừ lừ trôi theo phía trên nó.

Rồi con rối sà xuống trước mặt tôi.

Freddy hét lên:

— Cần thận!

Tôi kêu lên và bật ngược trở lại. Miếng vải tự nó quăn thành hai bàn tay toả và bọc lấy cái hộp tôi đang cầm. Nó cố sức kéo cái hộp khỏi tay tôi!

Tôi đứng sững sờ, quá sợ hãi nên không thể bỏ chạy. Tôi muốn hét lên nhưng không thể nào thở được.

Freddy nắm hai tay đấm thật mạnh vào cái hình nộm, nó gào lên:

— Bỏ chị tao ra!

Tôi tuyệt vọng cố sức một lần cuối giật tay ra. Cái hộp tuột khỏi bàn tay đấm mồ hôi của tôi và tôi ngã xoài về phía trước.

Nhưng bàn tay bằng vải của con rối cũng không cầm cái hộp. Cái hộp đập xuống sàn nhà kêu cách một tiếng. Lò xo trên nắp hộp bật mở. Tôi nghe tiếng không khí vút một tiếng. Trên đầu tôi chiếc bóng đèn nổ bụp làm mảnh vỡ văng như mưa ra xung quanh.

Rồi mọi thứ xung quanh lại yên lặng trở lại.

Con rối lại đứng cạnh cái ghế như cũ, vải vẫn chỉ là vải. Cái mũ nằm lăn lóc trên sàn nhà.

Tôi ngồi yên, xây xẩm mặt mày. Và sợ không thể tưởng được. Và giận điên lên.

Nếu như con yêu này định đuổi tôi ra khỏi nhà thì kế hoạch của nó sẽ bị thất bại. Nhất định sẽ thất bại.

Sẽ không có một con yêu nào đuổi được tôi ra khỏi nhà mới của chúng tôi cả!

Freddy chạy bổ đến:

— Chị không sao cả đây chứ?

— Chị vẫn sống. Cảm ơn em đã cứu chị. – Tôi nắm tay nó cố đứng dậy.

Nó phấp phỏng hỏi:

— Có lẽ chúng mình nên ra khỏi đây đi, chị nhỉ?

Tôi nói:

— Đợi một chút đã. Chúng mình định lên đây để tìm con yêu cơ mà, phải không? Nhất định là nó trốn ở đây.

— Đúng vậy. Và chúng mình đã tìm ra rồi. Vậy thì đi thôi, ô kê?

Freddy toan bước ra cửa.

Tôi chớp lấy tay nó và đề nghị:

— Em nán lại một tí được không? Chúng ta phải nghĩ xem làm thế nào đánh lại nó được. May ra ở đây có vật gì đó có thể gợi ý cho chúng ta biết được thì sao. Thử xem xét xung quanh thêm một tí nữa, ô kê?

Freddy gật đầu:

— Ô kê!

Trong khi bước lại phía tôi, chân nó đá phải cái hộp mà tôi và con hình nộm giăng nhau lúc nãy. Một cái gì đó nhỏ và sáng trườn ra khỏi cái hộp và trườn trên sàn nhà vài mét.

Freddy cúi xuống và nhặt lên một cái kính:

— Ê này. Cái này ở trong hộp. – Nó đưa cái kính cho tôi rồi nhặt cái hộp lên. – Không có gì nữa. Con rồi không có trong này. Chắc là bác Solly nhét vào đâu đây thôi.

Tôi nhìn cái kính cận. Trông nó rất cổ lỗ. Kiểu gọng dây bao quanh hai mắt kính hình chữ nhật. Hai mắt kính rất dày, dày như hai cái đít chai vậy. Tôi đeo kính lên mắt.

Tôi không phải đeo kính, nên lẽ ra cái kính phải làm tôi chóng mặt. Vậy mà tôi nhìn thấy rất rõ.

Tôi bỏ kính ra và xem xét một lần nữa. Trông nó giống như mọi cái kính thông thường.

Tôi lại đeo lên. Chẳng thấy gì cả.

— Nó chỉ là một cái kính tầm thường thôi mà!

Tôi đưa cho Freddy. Nó tháo đôi kính trên mắt ra và đeo đôi kính cổ lỗ đó vào:

— Chị thật là đồ đầu đất. Nó cũng đúng số kính của em.

Tôi phản đối:

— Không thể thế được.

Freddy bị cận thị rất nặng. Không có kính nó không thể làm gì được, nó sẽ như mù thôi.

Tôi cầm cái kính trong tay nó và đeo thử lần nữa. Hoàn toàn như một khung cửa trống. Tôi nhìn rõ mồn một.

Làm thế nào nó vừa cả cho tôi lẫn Freddy nhỉ?

Có cái gì đó rất lạ ở cái kính này.

Có vật gì đang chuyển động. Tim tôi đập thình thịch. Tôi thử ngoái đầu nhìn quanh.

Chẳng có gì cả.

Tôi chăm chú nhìn kỹ cái bóng tường.

Freddy thì thầm:

— Cái gì thế?

Tôi giờ tay bảo nó im lặng. Kia kìa. Một cái bóng đang chuyển động sau một trong những cái hộp. Chắc chắn là như thế.

Tôi thì thầm:

— Có con gì đang đi ở kia. Hầu như chị có thể nhìn thấy rõ nó.

Tôi nhích dần sang bên cạnh để nhìn rõ hơn.

Kia rồi.

Trông nó giống như một người tí hon nhưng toàn thân đầy lông màu nâu rậm rì. Nó đứng trên đôi chân hơi vòng kiềng, trông giống như một chàng chăn bò tóc dài. Nó cao không quá sáu inch (mười lăm phân). Mũi nó dẩu ra thành một cái ống, trông như một cọng rơm. Đôi mắt đen sáng lóng lánh và một cái mũi tẹt.

Tôi rợn cả người. Đây là con yêu ư?

Người tí hon tóc dài giờ một tay lên gãi mặt. Tôi nhìn rõ cả những cái móng dài nhọn trên tay nó. Tôi nhớ lại những cái vuốt trong đồng bột. Nhất định đó là con yêu rồi.

Tôi nhìn nó thật chăm chú. Nó nhìn lại bằng đôi mắt sáng quắc và dữ dội. Tôi chợt cảm thấy rõ nó căm ghét tôi như thế nào. Nó muốn tôi cút đi.

Tôi giật cái kính ra và nhắm mắt lại. Tim đập thình thịch. Cái cảm giác đó! Liệu có gì có thể ghét tôi đến thế nữa không?

Freddy hỏi:

— Jill, có chuyện gì thế? Chị nhìn thấy cái gì đấy?

Tôi lấp bắp:

— Con yêu. Kia kia, sau cái hộp ấy.

Freddy chăm chú nhìn:

— Em chẳng thấy cái gì cả.

Tôi nhìn vào chỗ đó.

Cũng không thấy gì hết! Con yêu đã biến mất!

Thế rồi tôi nảy ra một ý nghĩ điên rồ. Tôi đưa cho Freddy cái kính cổ lỗ:

— Em thử đeo cái này xem?

Nó đeo kính lên. Trong lúc đó tôi cố không tỏ ra sợ hãi.

Freddy nói rất khẽ:

— Bây giờ em nhìn thấy nó rồi. Nó lạ lắm, nhưng rất nhỏ. Có thể chúng mình bắt được nó đấy.

Freddy toan đi về phía cái hộp.

Tôi hét lên:

— Freddy, đừng!

Quá muộn rồi. Cái hòm gỗ lúc nãy đã bay vèo qua không khí. Tôi sững sờ nhìn nó rơi thẳng đứng đúng vào đỉnh đầu Freddy, nắp vẫn mở như cũ.

Rồi cái hộp lăn sang bên và cuốn em trai tôi vào trong. *Sâm!* Nắp hòm đóng sập xuống.

Tôi rú lên:

— Freddy!

Rồi nhảy bổ về phía cái hòm và cuống cuồng kéo nắp lên.

Nó không mở. Tôi nghe thấy tiếng thằng em trai dậm chân thành thịch và gào lên trong hòm. Tôi gọi:

— Freddy! Đẩy cái nắp ra. Đẩy hết sức vào.

Phía sau tôi bắt đầu nổi lên tiếng rì rào của một vật gì đó đang chuyển động. Tôi quay lại nhìn.

Ôi, không đâu.

Con rồi lại bắt đầu sống lại. Và không phải chỉ có một mình nó. Tất cả những đồ vật cũ của bác Solly đang chuyển động.

Những cuốn sách đập vào tay chân tôi đau điếng. Những cái khăn quàng dính lại thành hình cánh dơi và hú trên đầu. Cả một đoàn quân những ngón tay bằng nhựa chạy qua sàn nhà đuổi theo tôi.

— Buông ra!

Tôi gào lên và cuống cuồng giơ tay gạt lũ sách và con quái vật hình cánh dơi. Rồi bắt đầu lấy hết sức đập vào cái hòm gỗ. Tôi đâm, tôi đá vào nó.

Cuối cùng cái lò xo bật tung. Tôi nâng nắp hòm lên chộp lấy tay Freddy và kéo nó ra.

— Chạy đi!

Chúng tôi phải chọc thủng cả một cơn mưa những đồ vật đang bay vù vù. Những ngón tay nhựa kêu ken két dưới chân tôi. Freddy đẩy vội cửa trong khi tôi đâm lại một cuốn sách bìa bọc da màu nâu đang lao vào tôi như một quả tên lửa. Chúng tôi lao ra và đóng sập cửa lại.

Rồi chúng tôi chạy xuống cầu thang ba bậc một và không dừng lại một bước cho đến khi nhảy được vào phòng tôi và đóng sập cửa lại.

Tôi gieo người xuống giường, hỏi:

— Em có nhìn thấy con yêu không?

Freddy gật đầu:

— Có. Trông cái miệng như cái vòi cùng với lông lá lù xù như vậy, nó nửa giống khi nửa giống muỗi khổng lồ. – Nó rùng mình nói thêm. – Một con khi kỳ quặc!

Nó rút cái kính cổ lỗ từ túi áo ra và đặt lên giường giữa chúng tôi, cả hai chị em nhìn chăm chăm vào cái kính hồi lâu. Tại sao chỉ khi đeo cái kính lên chúng tôi mới nhìn thấy con yêu nhỉ? Cuối cùng Freddy nói:

— Chị có hiểu đây là một cái kính thần không?

Đó không hẳn là một câu hỏi.

Tôi chậm rãi gật đầu, đành phải thừa nhận thôi. Bác Solly thật sự là có phép thuật!

Freddy hỏi:

— Bây giờ thì sao?

Tôi cầm cái kính lên tay, lật đi lật lại xem.

— Được lắm. Ít nhất thì chúng ta cũng có thể dùng cái này để nhìn con yêu.

Freddy nói:

— Khó đây. Nó chẳng giúp chúng ta bắt được con yêu đâu. Nó có làm cho những đồ đạc ấy thôi không chuyển động đâu.

Tôi hiểu nó muốn nói gì, tôi bảo:

— Chúng ta sẽ không bỏ cuộc ở đây đâu. Có một cách để dùng cái kính này.

Freddy lắc đầu:

— Chị Jill, chúng mình phải nói thôi. Con yêu này đang cố chọc ghẹo chúng mình. Chị không sợ à?

Tôi nhìn nó, lắc đầu:

— Em làm ra vẻ ngây thơ đấy à? Dĩ nhiên là chị sợ. Ai mà không sợ chứ?

Freddy nói:

— Nhưng chị chẳng có vẻ gì là sợ cả. Chị cứ nói mãi với em nào là mẹ yêu quý ngôi nhà này lắm, nào là mẹ sẽ đau tim mất nếu chúng mình nói với mẹ là cần phải rời bỏ ngôi nhà này. Nhưng mẹ cũng yêu chúng mình nữa chứ. Mẹ sẽ thật sự vỡ tim nếu có chuyện gì xảy ra với hai chúng mình. Và cái chuyện gì đó suýt nữa đã xảy ra rồi. Ngay trên gác xép kia thôi.

Điều nó nói khiến tôi đau điếng. Nó nói đúng. Có lẽ tôi cần phải đối mặt với sự thật. Nhưng điều này vượt quá sức chống cự của hai chị em tôi. Chúng tôi sẽ thua mất.

Tôi nghe có tiếng mở cửa trước, rồi tiếng bố gọi vánh cả nhà:

— Chào cả nhà. Bố về đây rồi!

Tôi bảo Freddy:

— Em thắng rồi. Chúng mình sẽ nói với bố mẹ.

Nhưng liệu chúng tôi có thể làm cho bố mẹ tin không?

Bố cười nói:

— Con yêu à? Hà, bố nghĩ là có đứa đang phát sốt lên vì phố Kinh Hoàng đây.

Freddy và tôi nhìn nhau. Mở đầu không lấy gì làm tốt lành lắm.

Chúng tôi đang ngồi trong phòng chung. Lúc đó là chín giờ tối. Tôi và Freddy đã quyết định là để đến sau bữa ăn tối mới nói với bố mẹ.

Bố bắt đầu quờ tay trên bàn và hỏi:

— Cái điều khiển từ xa đâu rồi? Bố đã bảo mãi các con là phải để nó ở trên bàn kia mà!

Tôi năn nỉ:

— Bố, bố có nghe không đấy?

Bố nhướn mày:

— Dĩ nhiên là nghe chứ, hai quả bí ngô của bố ạ. Nhưng không có nghĩa là bố cần phải tin!

Dẫu bố sinh trưởng ở thị trấn này, nhưng những năm sống ở Texas khiến cho giọng bố nặng hần. Bố hay nhấn giọng nặng hơn mỗi khi đùa với chúng tôi.

Bố quay lại quờ tay tìm cái điều khiển từ xa:

— A, đây rồi, ở dưới cái đệm ngồi. Dĩ nhiên là bố biết các con không nhét xuống đây. Có lẽ đó là do cái con yêu tinh quái ấy.

Mẹ ngồi bên cạnh bàn, trông có vẻ bức mình. Không một ai trong hai người tin lấy một lời của chúng tôi.

Freddy hỏi:

— Tại sao bố mẹ không tin chúng con?

Mẹ cúi xuống bàn, mắt nhìn về chằm chú:

— Freddy, con quên rồi. Lúc đó mẹ cũng ở đây. Mẹ *nghe thấy* các con vật nhau trước khi các con đánh vỡ cái đèn. Mẹ nhìn thấy cuốn băng của bác Solly đang đến chỗ biểu diễn trò tung hứng đúng như các con đang diễn trong phòng. Và khi mẹ vào bếp thì thấy hai đứa đang chơi trò bóng ngựa!

Tôi toan nói:

— Nhưng, cái kính...

Bố bảo:

— Phải. Còn cái kính nữa. Đưa bố xem nào.

Tôi đưa cho bố cái kính thần. Bố đeo lên và nhìn chăm chú khắp phòng. Chợt mắt bố mở to. Freddy hỏi:

— Bố có thấy gì không?

Bố kêu lên:

— Có thấy, có thấy. Cạnh lò sưởi kia kìa. Nó là một con quái vật. Ngay cạnh cái mặt lò sưởi kia kìa.

— Bố!

Tôi phản ứng. Bố coi mọi chuyện là đùa!

Bố nói tiếp:

— Kìa có một con rắn chuột nữa kìa! Cả một thằng lùn nữa. A... Bố không thể tin được một chuyện kỳ quái thế này! Găm cả sắt kìa!

Mẹ nhăn mặt:

— John, anh chế giễu chúng có ích gì đâu?

Bố đáp:

— Nhưng cứ để chúng mê mải trong những chuyện hoang đường cũng chẳng có ích gì.

Bố tháo cái kính ra và đặt lên bàn rồi nói tiếp bằng giọng nghiêm trang hơn:

— Các con biết không. Bố nhớ là mọi chuyện cũng giống hệt như vậy khi bố lớn lên trong phố Kinh Hoàng này. Bọn học sinh trong trường kể đủ mọi chuyện về phố Kinh Hoàng. Nhưng trong suốt những năm bố sống ở đây, bố chưa bao giờ được nghe người chính mắt nhìn thấy kể lại cả. Bao giờ cũng là “một người bạn của bạn tôi” đã gặp... mà thôi. Và bao giờ cũng là một dấu hiệu chắc chắn cho thấy câu chuyện là không có thật.

Mẹ chen vào:

— Việc Freddy cứ mơ tưởng hão huyền như vậy mẹ còn có thể hiểu được. Nhưng còn con, Jill, con đã đủ lớn để hiểu mọi chuyện rồi chứ.

Tôi liếc nhìn Freddy. Làm thế nào bây giờ?

Như vậy không công bằng. Các bậc cha mẹ không bao giờ tin rằng có những chuyện rắc rối thật sự xảy ra cho các con. Họ lúc nào cũng cho con cái là bịa đặt.

Được thôi. Có thể ngày mai chúng tôi sẽ nghĩ ra cách nào đó chẳng. Tôi khoát tay và đứng dậy. Bố gọi với theo:



— Jill, đừng quên cái kính chứ! Nhỡ có ai đến thăm con thì sao?

Tôi lẳng lặng quay lại cầm cái kính. Freddy và tôi trèo lên cầu thang cứ như là đi gặp một cái xác bị treo cổ vậy.

Freddy phàn nàn:

— Em không ngờ là bố mẹ phốt tỉnh mọi chuyện. Jill, chị nói đúng. Em xin lỗi.

Tôi bảo nó:

— Thôi quên chuyện ấy đi. Dù cho bố mẹ có nói thế nào đi chăng nữa thì chúng mình cũng biết chuyện này là có thật.

Hai chị em dùng cái kính để kiểm tra nhanh cả hai phòng ngủ của hai đứa. Không thấy có con yêu nào.

Tôi quay về phòng mình và thay bộ pi gia ma rồi đi qua hành lang đến buồng tắm để đánh răng và ngắm mình trong gương một tí.

— Được. Bây giờ thì thế nào đây?

Không tìm được câu trả lời nào khả dĩ cả.

Quay lại phòng mình tôi hơi lưỡng lự trước cửa. Không hiểu lúc này tôi có đóng cửa lại không nhỉ? Tôi nhớ là mình *không* đóng cửa.

Tôi quay nắm đấm, cánh cửa mở rộng.

Tôi hóa đá vì rùng rợn.

Một hình tròn khổng lồ màu vàng đứng ngay ở cửa. Cao đến hơn hai mét. Nó đứng lừng lững trước mặt tôi.

Cái mồm nó càng ngoác ra khi đến gần tôi.

Thậm chí tôi không kịp kêu lên. Toàn thân nó trùm lên tôi giống như một cái lưới đánh cá.

Tôi vùng vẫy chống lại, tim đập nhanh như trống làng, dạ dày cuộn lên từng đợt. Tôi cố kêu, nhưng bị một phần cái vật màu vàng đó bịt miệng. Vẫn thở được, chỉ không thể nào cất tiếng kêu lên mà thôi.

Phần quần dưới chân chợt thít chặt lại, tôi cố lê ra cửa kêu cứu:

— Cứu tôi với, nó bóp cổ tôi!

Tôi đâm đá dữ dội. Nó mềm và xốp, thậm chí ánh sáng có thể lọt qua nó nhuộm một màu vàng vàng. Đường như tôi đang bị chụp kín trong một cái lều vải.

Cuối cùng tôi cũng xé thủng được một chỗ để thoát ra. Thoát rồi! Sau đó tôi vội bò ra xa thật nhanh, càng nhanh càng tốt. Con quái vật vẫn nằm im đằng kia. Tẹt dí. Hình như tôi đã giết được nó!

Freddy từ phòng nó chạy bổ sang:

— Sao lại âm ỉ thế? Tại sao cái khăn trải giường lại nằm giữa đường thế này?

— Hà?

Tôi nhìn trừng trừng vào tấm vải trải giường màu vàng.

Nhưng mà vừa mới một phút trước thôi nó đã đuổi theo tôi!

Tôi vò nhàu tấm vải và giẫm dưới chân rồi nói với Freddy:

— Đi vào đây với chị.

Trong khi kể cho Freddy nghe những chuyện vừa xảy ra, tôi gấp tấm vải trải giường lại và nhét vào ngăn kéo. Rồi chợt nhận ra là suốt đêm tôi sẽ phấp phỏng chờ xem nó có chui từ ngăn kéo ra không. Tôi nhấc cái tủ quần áo lên và bảo Freddy nhét xuống dưới chân tủ. Nó phản đối:

— Bắn mất!

Tôi nghiêng rằng:

— Chị chỉ mong nó bắn đi thôi. Chị chỉ mong đêm nay chuột sẽ cắn nát nó ra. Bây giờ cứ ấn nó vào đây cái đã.

Freddy làm theo lời tôi. Xong xuôi đâu đấy tôi hạ cái tủ xuống. Tấm khăn trải giường vừa khít. May mà nó không phải là một cái nệm dày mùa đông!

Tôi vẫn còn run lẩy bẩy. Ba lần trong một ngày! Làm thế nào sống nổi được?

Tôi gọi:

— Freddy. Tối nay chị ngủ trong phòng em được không?

Dù nó có tin hay không tôi cũng phải bảo nó thế. Tôi biết thừa là phòng nó có một cái giường tầng. Thật ra từ lâu lắm rồi chúng tôi mong mỗi có được phòng riêng cho mỗi đứa. Nhưng nó cũng sợ. Đặc biệt là sau một ngày như ngày hôm nay!

Chúng tôi mỗi đứa ở nguyên trong phòng mình cho đến khi bố mẹ vào phòng ngủ. Cố giải thích cho họ cũng chẳng được ích gì. Sau đó tôi chui vào phòng Freddy.

Nó đang ngồi trên tầng hai dựa lưng vào tường, tay khư khư cầm một cái gậy đánh bóng chày. Nhìn thấy tôi ló vào nó như nhẹ cả người.

— Chị có muốn em ngủ ở tầng dưới không?

Tôi vừa ngáp vừa trả lời:

— Thế nào cũng được. Chị mệt quá rồi. Cả một ngày như vậy rồi còn gì!

Freddy nói:

— Chị sẽ phải nghe ngáy đấy.

Tôi mỉm cười một mình. Đây là đặc tính của bố. Nhưng thật buồn cười khi nghĩ rằng sẽ phải nghe tiếng ngáy của nhà thông thái tí hon.

Thời gian trôi đi, mặc dầu đã díp cả mắt nhưng tôi vẫn không sao ngủ được. Tôi nằm trong bóng tối và lắng nghe từng tiếng động nhỏ cùng những tiếng kẽo kẹt trong ngôi nhà. Mẹ bảo đó là tiếng một nghìn gỗ. Nhưng trong đêm khuya thanh vắng này tôi không chắc có phải đúng là một nghìn.

Còn cái tiếng rầm rắc đó là cái gì? Hay là con yêu lại đang rình mò chúng tôi? Nếu như nó đã có thể làm cho con rối mặc quần áo và cái khăn trải giường sống dậy được thì liệu nó còn có thể làm những gì được nữa? Liệu nó có tấn công bố mẹ không? Liệu nó có điều khiển họ, làm cho họ đi lang thang trong ngôi nhà như những người máy không?

Tôi rùng mình vì người sâu hơn vào chăn. Có cái gì đó châm vào cánh tay tôi. Tôi trở mình tìm thấy vật đó và nhìn thật kỹ.

Cái kính thần!

Nhưng tôi đã cắt nó ở phòng tôi kia mà! Tôi nhớ rõ là mình đã giúi nó xuống đáy tủ đựng quần áo. Ngay trước khi đi đánh răng.

Tôi khẽ gọi:

— Freddy!

Không có tiếng trả lời.

Tôi vớ tay lên đẩy vào nó:

— Freddy, dậy đi.

Nó nhồm phất dậy, tay giụi mắt:

— Cái gì? Cái gì thế? Cái gì?

Tôi vội nói:

— Cái kính thần. Em có đem cái kính thần sang đây không?

Freddy nhào người vớ cái kính của nó để trên đầu giường:

— Không.

— Vậy thì tại sao nó lại ở trong giường của chị?

Tôi lại cảm thấy nổi sợ dâng lên và bóp nghẹt họng.

Cái kính thần *tự đi được!*

Freddy nói:

— Hay là con yêu đem đến đây?

Có thể. Nhưng để làm gì?

Tôi đeo kính lên và nhìn quanh phòng. Đeo kính này lên tôi có thể nhìn xuyên qua bóng tối rất dễ dàng. Tôi đoán đó cũng là một trong những phép lạ của nó. Trong phòng không thấy có con yêu nào.

Rồi tôi nghe thấy có những tiếng động dưới nhà dưới. Nghe giống tiếng cào cái gì đó trên sàn nhà.

Chắc chắn là có cái gì đó dưới ấy. Chúng lại đến chỗ tôi và Freddy chẳng? Hay là bố hoặc mẹ?

Tôi tự nhủ: Bình tĩnh nào.

Đúng rồi.

Tôi tốc chăn, trèo ra khỏi giường và ra lệnh cho Freddy:

— Dậy đi.

Không thể chỉ cứ nằm yên đó và chờ chúng đến. Phải làm một cái gì đó.

Dẫu cho có phải liều mạng đi chẳng nữa!

Cần phải có vũ khí trong tay. Vật thích hợp nhất chúng tôi có thể có được là cái gậy đánh bóng chày của Freddy và cái vợt ten nít của tôi. Được, còn hơn không có gì. Tay lắm lắm vũ khí, chúng tôi rón rén đi xuống dưới nhà.

Tôi vẫn đeo cái kính thần. Vì thế ngay lập tức tôi nhìn thấy nó. Thằng tí hon lông lá trên gác xép. Nó đang bình thản dựa vào tay vịn cầu thang cứ như là đang chờ xe buýt vậy.

Tôi nhảy tới và đập vào nó.

Nó biến mất! Như không hề có bao giờ!

Tôi quay phắt lại khẽ hỏi:

— Nó đâu rồi?

*Píp.* Có tiếng gì vang ngay trong tai tôi.

Tôi kêu lên:

— Đánh đi! Freddy! Con yêu đấy! Nó ở ngay trên vai chị!

Freddy bảo:

— Đừng im nhé.

Rồi vung cao cái gậy đánh bóng chày quật mạnh.

Tôi cúi xuống vừa kịp tránh khỏi võ đầu.

— Nhìn này, đồ ngốc. Chút nữa thì em đánh võ đầu chị rồi còn gì.

Nó cãi:

— Em có chủ ý đánh chị đâu. Chị nhớ là em không nhìn thấy con yêu đâu, em chỉ muốn cứu chị thôi.

Tôi đứng dậy phủi vai. Chẳng có gì cả.

— Thôi, đằng nào nó cũng đi mất rồi. Bây giờ phải thật yên lặng. Không thể để bố mẹ thức dậy bắt được chúng mình ở đây. Bố mẹ sẽ xích chúng mình lại mất.

Chúng tôi rón rén đi xuống cầu thang. Con yêu vẫn thoắt ẩn thoắt hiện trước mặt. Cứ mỗi lần nhìn thấy, tôi lại vung vợt lên đập nhưng đều trượt.

Nó đùa giỡn chúng tôi. Đồ quỷ lùn kinh tởm!

Xuống đến hành lang tầng một thì thấy con yêu đang ngồi vắt vẻo trên một cái ghế. Nó đang chờ chúng tôi. Đôi mắt đen bé tí nhìn tôi náy lửa. Tôi lấy đà và đập cái vợt lên chiếc ghế.

Chẳng có gì hết.

Freddy hỏi:

— Có trúng không?

Tôi bật đèn và đáp:

— Không.

Freddy thắc mắc:

— Tại sao chị cứ đánh trượt mãi thế?

Tôi lườm nó:

— Nó cứ biến mất. Sao em lại có thể mong là chị sẽ đánh trúng một vật thoát ẩn thoát hiện như vậy? Chị nghĩ là nó có thể nhảy từ chỗ này sang chỗ khác như một quả bóng bàn ấy.

Rồi tôi lại nghe tiếng “*Píp*” một lần nữa. Rồi có cái gì đậu xuống đầu. Ôi trời ơi!

Tôi từ từ đưa tay lên đầu mong tóm lấy thằng cha tí hon. Nhưng chỉ toàn tóm được không khí!

Tôi thất vọng tháo cái kính ra đưa cho Freddy:

— Đây em thử xem. May ra em đánh trúng hơn. Lấy cái vợt của chị đây này, đừng có dùng cái gậy ấy nữa. Ít nhất là em cũng sẽ không đánh chết chị trong khi đập thằng lùn ấy!

Freddy dựng cái gậy đánh bóng chày vào tường và đưa cho tôi cầm hộ cái kính của nó. Sau đó nó đeo cái kính thần lên. Ngay lập tức nó nói:

— Nó chạy kia kìa.

Vừa nói nó vừa chạy bổ vào phòng chung. Tôi cũng chạy bổ theo nó.

Vào đến trong phòng, tôi thấy Freddy đang đứng im như hóa đá. Đèn đã bật sáng – tay nó vẫn còn đặt trên công tắc. Tay kia buông thõng cây vợt.

Xung quanh chúng tôi râm ran những tiếng động khe khẽ: *Píp. Píp. Píp. Píp*.

Tôi lạnh toát cả người hỏi:

— Có chuyện gì thế, Freddy? Có chuyện gì thế?

Nó im lặng đưa cho tôi cái kính thần. Tôi đeo kính lên.

Và há hốc cả mồm.

Căn phòng đầy ắp những con yêu!

Chú ngồi trên giá sách, trên đầu ti vi. Chú đánh đu vào ngọn đèn, vào quạt trần. Chú nhảy múa trên những sợi dây kéo rèm. Chú ngồi trong ghế xô pha.

Có đến hàng chục chú yêu. Có chú lông màu nâu. Có chú lông đen, có chú lông đỏ. Ba hay bốn chú lốm đốm, trông như những con chó Dalmatian. Thậm chí tôi còn thấy có chú sọc vằn đen trắng như ngựa vằn nữa. Tất cả bọn đều đồng loạt dẫu môi kêu: *Píp. Píp. Píp. Píp.*

Rồi chúng đồng loạt ngừng kêu và quay lại nhìn chúng tôi. Những chú yêu chậm chạp quây thành một vòng tròn bao vây chúng tôi. Đầu gối tôi run bắn lên tường khuỷu ngay xuống. May mà với được cái ghế tựa.

Freddy hỏi:

— Tại sao... tại sssao bọn chúng lại im lặng thế này? – Không đeo kính kỳ ảo, cậu ta bị lạc bước, ngo ngác hỏi:

— Có chuyện gì vậy?

Tôi bảo nó:

— Em không cần biết làm gì, chỉ cần bám chặt lấy chị là được.

Những con yêu quắc mắt nhìn chúng tôi. Vòng tròn thít chặt hơn. Chúng tiến đến sát hai đứa tôi rồi.

Thế là hết! Tôi nhắm mắt không muốn nhìn nữa.

Rồi có tiếng động phá tan bầu im lặng. Một tiếng động còn đáng sợ hơn tiếng "*Píp*" của những con yêu. Nó rít lên nghe lạ chưa từng thấy.

Tôi mở choàng mắt quay phắt lại cố thử nhìn xem đó là cái gì.

Rồi nhận ra tiếng động phát ra từ buồng bên cạnh.

Nhưng nó đang đi về phía phòng chung.

Kêu lên những tiếng *píp* loạn xạ, bọn yêu chạy toán loạn. Một chú nhảy lên một ổ cắm điện. Tôi há hốc mồm nhìn thân hình nó mỏng dần rồi gấp lại như một tờ giấy và chui vào cái lỗ cắm điện bé tí.

Những con khác biến mất như những sợi khói qua mấy vết gạch nứt trên ống khói. Có con tự dẹt người đi và chui xuống tấm trải sàn. Chỉ trong nháy mắt tất cả bọn chúng biến mất, chỉ còn lại hai chúng tôi.

Nếu như những con yêu đã sợ đến thế thì cái đó còn có thể khủng khiếp đến thế nào?

Không hề biết mình đang làm gì, Freddy và tôi lùi dần về phía bức tường mẹ để bộ đĩa. Lưng chúng tôi vừa chạm đến tường thì một tiếng thạch vang lên từ phía bên kia tường.

Dẫu cho vật bên kia tường có là cái gì đi chăng nữa thì nhất định đó phải là một vật rất mạnh! Và nó đang đuổi theo chúng tôi.

Một tiếng gầm gừ khủng khiếp lại như trùm kín cả không gian. Tôi thì thầm:

— Chúng mình đi khỏi đây đi.

Freddy không trả lời, nó chỉ lẳng lặng đi ra khỏi căn phòng.

Tôi gọi:

— Đợi chị với!

Chúng tôi nhảy bổ vào phòng Freddy và khóa chặt cửa.

Tôi nói:

— Phải khóa chặt lại thế mới được.

Nói xong tôi đi vào phòng.

Freddy nhìn sững về phía trước, nó hoảng sợ thì tháo và chỉ ra cửa:

— Nhìn kia!

Tôi nhìn theo tay nó.

Cái tay nắm cửa đang quay. Tự nó quay.



Cả hai chúng tôi sững sờ nhìn cái tay nắm đang quay, bất lực như hai con chim trước một con rắn.

Chúng tôi bị dồn tới tận chân tường rồi. Cuối cùng sẽ là cái gì đây? Bọn chúng có đến không?

Tôi nghe tiếng Freddy thút thít phía sau. Nó hoảng sợ thật sự. Không thể trách nó được. Chính tim tôi cũng đang đập dồn dập như điên trong lồng ngực. Mồ hôi lạnh chảy dọc sống lưng.

Tôi thú nhận:

— Chắc là chị ngủ thiếp đi mất. Chị xin lỗi. Nhưng dù sao thì chúng mình cũng qua được đêm nay rồi.

Freddy chớp mắt:

— Nhưng nếu chúng đến nữa thì sao? Chúng mình sẽ làm gì bây giờ?

Tôi cắn môi:

— Đi học về chúng mình sẽ cố ở liền bên cạnh bố mẹ. Bố mẹ làm gì chúng mình sẽ làm nấy. Nếu con yêu xuất hiện vào lúc chúng mình ở cạnh bố mẹ thì bố mẹ sẽ phải tin chúng mình.

Freddy hỏi:

— Nếu bố mẹ đi ngủ thì chúng mình làm thế nào?

— Chúng mình chờ cho bố mẹ ngủ say rồi thì lên vào. Kể cả ngủ dưới sàn cũng được.

Freddy tung chân qua thành giường nhảy xuống đất:

— Em mong chuyện đó sẽ đến. Em mong là mấy con yêu đó sẽ làm trò trước mặt bố mẹ. Bởi vì em có cảm giác như bọn chúng không chỉ có ý định dọa chơi chúng mình không thôi đâu.

Tôi hiểu Freddy muốn nói gì. Tôi như vẫn nhìn thấy những con yêu trước mắt. Chúng đang tiến đến gần. Mắt chúng lóe sáng, mặt đầy hăm dọa.

Freddy nói đúng. Chúng không chỉ muốn dọa chúng tôi đâu.

Chúng muốn đuổi chúng tôi đi!

Vào lúc ăn sáng mẹ chống tay lên cằm, cau mày hỏi:

— Con có khỏe không? Trông con hơi xanh.

Tôi cảm mặt xuống đĩa:

— Con không ngủ được mấy.

Mẹ tắc lưỡi:

— Chắc là con lại thức khuya đọc truyện chứ gì? Jill, mẹ đã nói với con về chuyện này rồi đấy. Chẳng có gì ngạc nhiên khi thấy con cứ tưởng tượng ra chuyện con yêu ấy.

Tôi không nói gì.

Suốt ngày hôm đó ở trường lúc nào tôi cũng nghĩ vợ vẫn. Tôi chẳng buồn để ý đến những trò chọc ghẹo của mấy đứa trong lớp.

Tôi không thể nào dừng nghĩ đến đêm nay. Tôi có cảm giác đêm nay mọi chuyện sẽ có thể chấm dứt. Cách này hoặc cách khác.

Cuối cùng cũng đến giờ tan học. Freddy và tôi cùng về nhà.

Về đến nhà chúng tôi đứng mãi ở bãi cỏ phía trước mấy phút nhìn đắm đắm ngôi nhà. Freddy rầu rĩ nói:

— Lúc mới đến sao mà nó trông thật tuyệt!

Tôi gật đầu. Nơi đây đã từng là nơi dường như sẽ đem lại cho chúng tôi một cuộc sống thật lý thú.

Nhưng bây giờ vẻ tuyệt vời đó đã biến đâu mất. Lúc này trông ngôi nhà thật tối tăm. Những ô cửa sổ nhìn chằm chằm chúng tôi trong ánh nắng chiều hôm.

Tôi xốc cạp và bước một bước về phía trước, bảo Freddy:

— Em phải nhớ kế hoạch của chúng mình đấy nhé. Bất cứ mẹ làm gì chúng mình cũng phải bám riết theo. Mẹ nấu cơm thì chúng mình sẽ giúp mẹ nấu cơm. Mẹ nấu cơm xong thì chúng mình đem sách ra cùng đọc. Nhất định không để mẹ rời chúng mình.

Freddy đáp:

— Em biết rồi. Nhất định em sẽ không rời mẹ ra đâu.

Vừa bước vào đến nhà, tôi đeo ngay cái kính kỳ ảo vào. Trong hành lang không có con yêu nào. Tôi gọi:

— Mẹ! Chúng con về rồi đây này!

Không thấy mẹ trả lời.

Freddy tụt cặp sách buông xuống đất, nó hốt hoảng hỏi:

— Mẹ không có ở đây à?

Tôi cố tỏ ra vững vàng:

— Có khi mẹ ở trên tầng hai hoặc là dưới tầng hầm.

Tôi gọi lại, to hơn lúc nãy:

— Mẹ ơi!

Vẫn không thấy mẹ trả lời.

Freddy nói:

— Hay là mẹ chạy ra phố mua cái gì đó?

Giọng nó hơi run run.

Mãi chúng tôi mới tìm thấy mẫu giấy mẹ để lại cho chúng tôi ở trong bếp, bên cạnh lọ hoa:

*Jill và Freddy,*

*Bố làm mẹ ngạc nhiên vì chiều nay bố tặng hoa cho mẹ. Hôm nay là ngày kỷ niệm bố mẹ gặp gỡ nhau. Bố thật tuyệt, phải không các con? Bố mẹ đi ra phố ăn cơm và đi xem phim, mười một giờ sẽ về. Trong lò mẹ đã để sẵn xúp. Nhớ đừng có nghịch ngợm đấy.*

*Yêu các con.*

*Mẹ*

Freddy rên lên:

— Thế này thì hỏng kế hoạch rồi. Chúng mình làm thế nào bây giờ? Chỉ có mỗi hai chúng mình ở nhà!

Trông nó có vẻ như sắp khóc. Tôi cắn môi cố nghĩ ra một cái gì đấy để làm cho nó vui lên. Cũng để cho cả tôi vui lên nữa, phải nói thật là như vậy. Chúng tôi phải vượt qua cả một buổi tối dài dằng dặc. Dù thế nào chúng tôi cũng phải tìm cách tiêu thời giờ. Thế rồi tôi nảy ra một ý.

Tôi bắt đầu lục chạn và tuyên bố:

— Chúng mình cũng phải liên hoan chứ.

Tôi ném một gói ngô rang vào lò vi sóng, rồi dọn khay và chất đầy lên đó bánh quy và kẹo M. M. Khi lò vi sóng báo đã xong, tôi đổ ngô rang vào một cái bát to và đặt vào giữa khay.

— Ta da da... — Tôi vừa hát vừa đu đưa cái khay trước mặt Freddy. — Hôm nay là ngày sống chuồng! Em hãy cầm lấy mấy chai sô đa và mang cái này vào phòng chung.

Mắt Freddy sáng lên khi thấy đồng đồ ăn ưa thích của nó. Mẹ sẽ không thích đâu, nhưng tôi chẳng cần. Đây là trường hợp cấp cứu mà.

Tôi đặt khay lên bàn trong phòng chung. Freddy hỏi:

— Chúng mình làm gì bây giờ?

Tôi bảo nó:

— Chúng mình xem lại cuốn băng vi đề ô của bác Solly. Em có nhớ cuốn băng vui nhộn ra sao không?

Freddy lấy cuốn băng từ giá để băng ra đặt vào đầu máy. Sau đó hai đứa nhảy lên đi vắng ngồi xem.

Tôi quên rằng mình vẫn còn đeo cái kính kỳ ảo. Nhưng khi bác Solly bắt đầu biểu diễn các trò ảo thuật thì tôi chợt nhớ ra. Quái quỷ, tôi nhớ ra rồi!

Mồm tôi há hốc ra vì sững sốt. Tôi tháo kính ra rồi lại đeo lên không hiểu mình có nhìn rõ thật không?

Freddy nhìn rồi hỏi:

— Có chuyện gì đấy?

Tôi lắp bắp:

— Cuộn băng... không phải thế.

Đeo kính kỳ ảo vào mọi thứ tự nhiên khác hẳn. Khắp xung quanh bác Solly, trên bàn, trên vai và trên chiếc đĩa thần của bác đều là...

*Những con yêu.*

Những con yêu nhỏ bé nhảy nhót và nhào lộn trên màn hình. Trông những bộ mặt của chúng kìa! Trông những bộ mặt này khác hẳn với những bộ mặt hiện ra trong cơn ác mộng của chúng tôi đêm qua. Trông chúng thật tươi vui. Thậm chí còn đáng yêu nữa là khác.

Tôi đưa cái kính kỳ ảo cho Freddy. Mắt nó mở tròn xoe, tay nó nắm chặt cánh tay tôi.

Cuối cùng nó gào lên:

— Đấy, chị thấy chưa? Chính vì thế mà những trò ảo thuật của bác Solly trông rất thật. Bởi vì đó chính là phép thuật thật sự. Đó là những con yêu thần thông thật sự.

Tôi há hốc mồm.

Nếu như Freddy nói đúng thì có nghĩa là những con yêu không làm hại bác Solly. Hoàn toàn không phải như vậy.

Chúng đã giúp bác!

Tôi lấy cái kính thần lại và nhìn lên màn hình.

Đúng vậy! Tất cả những chỗ có những cái bể cá hay những cái hộp treo lơ lửng được trên không đều là do có những con yêu đỡ ở dưới.

Những con yêu đã giúp bác Solly biểu diễn!

Tôi lẩm bẩm: “Cháu phải quan tâm đến những con người bé nhỏ...”

Freddy hỏi:

— Há?

Tôi chậm rãi nói:

— Chính là bác Solly vẫn hay nói: “Hãy quan tâm đến những người bé nhỏ và cháu sẽ gìn giữ được cuộc sống cho mình.” Freddy, đây là bác cố nói cho chúng mình hiểu. Những con yêu này nhất định chính là những người bé nhỏ mà bác nhắc tới đó. Bác Solly biết rằng sau khi bác mất đi chúng mình sẽ chuyển đến đây ở mà.

Freddy hỏi:

— Chị định nói là bác Solly muốn chúng mình làm bạn với những con yêu này à?

Tôi gật đầu. Tâm trí tôi đang phải cố gắng quá sức tưởng tượng.

Có lẽ ngay từ đầu chúng tôi đã làm hỏng mọi chuyện. Có lẽ những người tí hon đầy lông lá ấy hoàn toàn không phải là những con yêu tí nào! Không phải là yêu, không phải

là ma. Những người tí hon này trông không có vẻ gì là ma cả. Có phép. Nhưng thần bí thì không. Những anh chàng bé nhỏ này trông hoàn toàn giống như những sinh vật.

Điều này làm thay đổi tất cả. Nếu chúng tôi hiểu đúng những người tí hon đó là gì – và nếu chúng tôi có thể làm thân với họ – thì chẳng có gì phải sợ cả. Mẹ có thể vẫn cứ giữ ngôi nhà của mình. Tất cả có thể sống chung ở đây kia mà!

Rồi tôi để ý thấy một làn sương dài dày đặc. Nó chui ra từ kẽ nứt nhỏ giữa hai bức tường. Làn sương uốn lượn, cựa quậy. Rồi thành hình một người tí hon!

Lần lượt từng người như vậy, họ xuất hiện quanh chúng tôi. Một người như một làn khói chui ra từ ổ cắm điện trên tường. Đầu tiên nó động thành một vũng trên sàn nhà. Cái đầu, rồi đến cái vai và cuối cùng một con người hiện ra từ vũng sương. Người này có bộ tóc đỏ và da vàng đen.

Một người khác như một tia la de bắn ra từ công tắc đèn điện rồi đột nhiên dừng lại và trở thành một người tí hon bằng xương bằng thịt đứng trên bát ngô rang của chúng tôi. Ánh mắt của anh ta hướng về phía màn hình ti vi.

Tôi thì thảo:

— Freddy, họ đây này.

Một loáng trong phòng đã có đến hàng chục người ngồi vắt vẻo trên đèn, trên ghế dựa, trên bàn. Họ nhìn cuốn băng chiếu trên màn hình với vẻ mặt buồn rầu.

Freddy và tôi thay nhau đeo kính thần để xem. Họ hoàn toàn không để ý gì đến chúng tôi.

Sau đó họ bắt đầu rì rầm như lần trước. *Píp. Píp. Píp.* Lần này chúng tôi bỗng nhận thấy âm thanh đó không giống như lần trước. Freddy thì thầm:

— Em... em nghĩ là họ đang khóc.

Tôi gật đầu:

— Chị cũng nghĩ thế! Chắc là họ nhớ bác Solly lắm.

Freddy nói:

— Có khi họ không hiểu vì sao bác Solly chết.

Điều đó làm óc tôi lóe lên một ý:

— Có khi thế đấy. Và vì thế họ ghét chúng mình đến thế. Họ nghĩ chúng mình là những tên chiếm nhà.

Làm thế nào chúng tôi có thể làm thân với họ được?

Rồi tôi lại nảy ra một ý nữa. Tôi thì thảo:

— Freddy. Hãy bỏ cái kính kỳ ảo của em xuống. Đội cái mũ chồm lên và đi lấy bộ quần áo ảo thuật của em xuống đây.

Freddy hỏi:

— Để làm gì? – Rồi mắt nó sáng lên. – Ôi, em đi lấy đây.

Nó im lặng đi ra khỏi phòng. Tôi nghe tiếng nó chạy lên cầu thang. Những người tí hon quá chăm chú với cuốn băng vi đề ô của bác Solly nên không hề chú ý tới chúng tôi.

Chỉ còn lại một mình tôi. Xung quanh toàn là những người tí hon xa lạ. Chân tay tôi sờn gai ốc, tôi nghiến răng thì thầm:

— Nhanh lên, Freddy. Nhanh lên!

Tôi vô tình với một cái bánh quy nhân kem trên khay. Thật ra tôi không đói, nhưng phải có việc đó để mà làm chứ.

Tôi nghe một tiếng *píp* trong tai.

Tôi thận trọng liếc nhìn sang bên và nín thở. Một người tí hon đang đứng trên vai tôi! Đó chính là người da vàng lúc này tôi chú ý.

Anh chàng nhìn cái bánh có vẻ thèm thuồng. Tôi thử đưa cái bánh cho anh ta xem sao.

Người tí hon chớp mắt nhanh một cái rồi thò cái mồm dài như một cái vòi bắt đầu hút lấy nhân kem trong bánh.

Anh ta hút cho đến khi hết sạch nhân kem mới dừng lại. Rồi anh ta ngồi xuống và bắt đầu kêu *píp píp* vẻ vui mừng. Đôi mắt nhỏ lóe sáng, nhưng vì một lý do nào đó tôi không thấy sợ nữa.

Tim tôi đập dồn. Chúng tôi có thể đánh bại họ được.

Freddy bước vào phòng, lụng thụng trong bộ quần áo ảo thuật, mũ đội lệch trên đầu.

Nó hỏi:

— Em bắt đầu nhé.

Tôi bảo:

— Không, để hết cuốn băng vi đề ô này đã. Nếu chúng mình tắt bây giờ họ nổi xung lên đấy.

Freddy ngồi xuống nhìn. Đến đoạn con rối trong hộp, những người tí hon lại bắt đầu kêu *píp píp* như điên và chỉ lên màn hình. Tôi thề là tôi nhìn thấy vẻ sợ hãi hiện rõ trên mặt họ. Như vậy nghĩa là thế nào?

Cuối cùng cuốn băng chấm dứt. Những người tí hon lại bắt đầu nháo nhác. Tôi ấy Freddy.

— Bắt đầu đi.

Freddy lão đảo đứng dậy. Nó đứng trước ti vi và nói bằng giọng hơi run run.

— Thưa các quý ông quý bà. Bây giờ là tiết mục Frederico.

Nó cũng chào và vung vẩy cây đuă thần trong tay.

Những người tí hon ngừng kêu *píp píp* và nhìn nó bằng con mắt sáng rực háo hức.

Freddy nói:

— Các vị thấy không? Trong tay tôi không có gì cả. Trong tay áo tôi cũng vậy.

Nó chập hai tay vào nhau rồi rút ra một chiếc khăn tay.

Nhưng Freddy quá hồi hộp. Nó đánh rơi cái khăn. Ngón tay trở bằng nhựa mà Freddy giấu cái khăn trong đó tuột ra và rơi xuống sàn nhà.

Một tràng tiếng *píp píp* rộ lên. Những người tí hon lẫn lộn và kêu ríu rít.

Freddy hỏi:

— Họ làm gì thế?

Tôi cười:

— Chị nghĩ là họ đang cười em.

Freddy vỗ tay và lôi ra một tập bài. Nó xòe bài, nhưng một lần nữa lại tuột tay. Cả tập bài đổ tung tóe trên sàn nhà!

Những người tí hon hình như không phật ý. Họ nghĩ là Freddy đang làm trò!

Rồi một người trong bọn họ nhảy lên vai nó. Tôi khẽ nói:

— Freddy! Trên vai em có một người đấy. Em giơ tay lên trên những con bài dưới sàn nhà kia xem sao.

Freddy lấy bấy giờ một tay ra và lướt trên những quân bài và nói:

— Abracadabra!

Người tí hon búng ngón tay. Những quân bài dưới đất nhảy lên thành một tệp dính vào mũi Freddy. Nó sợ hãi nhìn tôi cầu cứu:

— Ôi!

Ôi, không. Tôi vội nói:

— Đừng cuống lên như thế. Em hãy cười phá lên như lý thú lắm đi.



Freddy gượng gạo cười phá lên:

— Ha ha ha...

Tôi nài nì:

— Cười to nữa lên.

Để giúp nó tôi cũng phá lên cười. Thoạt tiên thật khó. Nhưng tình huống này bỗng khiến chúng tôi buồn cười thật sự. Chúng tôi phá lên cười ha hả.

Những anh chàng tí hon hoan hỉ kêu *píp píp*. Thêm mấy người nữa nhảy lên vai Freddy. Những quân bài bắt đầu nhảy múa trong không trung quanh thẳng bé. Nó vẫy tay, những quân bài tuân theo hiệu lệnh của bàn tay nó.

— Tuyệt!

Tôi vỗ tay nhiệt liệt.

Những người tí hon giúp Freddy biểu diễn hết trò này đến trò khác. Lúc này họ cũng tỏ vẻ vô cùng vui sướng. Họ nhảy lên ngón tay, nhào lộn trên cánh tay chúng tôi.

Tuyệt vời. Chúng tôi đã qua cơn hoạn nạn. Không bao giờ phải sợ hãi nữa.

Khỉ thật. Tôi đã sai lầm biết chừng nào.

Vào giữa màn biểu diễn của Freddy, có tiếng gió hú sồn cả gai ốc lướt qua không gian. Tôi như ngừng thở. Nổi sợ lại cửa vào xương sống tôi như một lưỡi dao cạo.

Cái gì vậy?

Những người tí hon cũng như hóa đá. Tất cả chúng tôi hãi hùng nhìn ra cửa. Một cái gì từ hành lang đang lừ lừ tiến vào phòng.

Một cái gì đó màu xanh.

Cái đó không to hơn một quả bóng chày. Nó đứng trên hai chân quặp vào nhau. Đôi cánh tay dài ngoằng phủ đầy lông màu xanh lơ.

Tôi há hốc mồm. Tôi đã từng nhìn thấy con ác mộng này rồi. Chỉ vài phút trước đây thôi, trong một trò ảo thuật.

Đó là con rối xấu xí như quỷ dữ trong cái hộp.

Nhưng không phải là một con rối.

Nó là thật.

Freddy kêu lên:

— Con rồi kìa! Nó sống như thật kìa.

Rõ ràng là nó không cần đến cái kính kỳ ảo mới nhìn thấy vật đó. Nghe thấy tiếng kêu, con rồi quay về phía Freddy. Nó chuyển động như một con khi, hai tay nguều ngoào. Nó tóm lấy thẳng em bé bóng của tôi.

Freddy thét lên:

— Ái... ái... ái...

Rồi quay người bỏ chạy.

Những người tí hon hoảng hốt nhảy tứ tung. Một người trong bọn họ nhảy lên vai Freddy cố bám chặt để thoát chết.

Con quỷ này từ đâu đến? Chợt óc tôi nhớ lại hình ảnh cái hộp hé mở trong căn gác xép. Và tiếng không khí – hay tiếng một vật gì đó – vượt ra khỏi hộp.

Tôi vớ được một vật gì bên cạnh và ném mạnh. Đó là một cái bánh quy. Con quái vật bắt lấy bỏ vào mồm nuốt chửng.

Mấy giây sau mặt nó méo mó vặn vẹo thành một hình thù thậm chí còn kinh tởm hơn. Nó bắt đầu nhăn nhó ném tung tóe bánh quy và ngô rang khắp nhà. Tôi rên lên:

— Ôi, cứu tôi với.

Con quái vật nhe nanh gầm gừ với tôi. Cái mồm nó há hốc ra to bằng nửa cái đầu.

Freddy gào lên:

— Nó đâu rồi?

Tôi gọi:

— Em có thấy nó không? Ở bên trái em ấy.

— Không! – Trông nó vô cùng sợ hãi. – Em không nhìn thấy. Chắc là nó biến mất rồi.

Tôi nghiêng răng nói:

— Chị đeo kính kỳ ảo nên vẫn nhìn thấy nó.

Tôi nhìn quanh tìm vật gì có thể dùng làm vũ khí. Không có gì có thể dùng được cả.

Bỗng con rồi nhảy chồm về phía Freddy. Tôi gào lên:

— Freddy.

Không hề nghĩ ngợi gì tôi nhảy đến vồ lấy con rồi quái. Chân tôi khuỵu xuống đau nhói không tả được.

Con quái nhỏ hơn tôi, vậy mà nó rất nặng. Lông nó nhòn nhòn và hôi hám, hết như một con ngựa giữa ngày hè nóng nực. Tôi vật lộn với nó một hồi rồi lấy hết sức quật nó vào tường.

Rồi quái đập đầu vào tường đánh thịch một tiếng. Tôi trượt trên sàn nhà và nằm im không cựa quậy nổi.

Mãi tôi mới gượng dậy được và chùi hai tay vào quần. Cảm giác nhòn nhòn vẫn không sạch. Cái mùi nữa. Tôi đến ngất xỉu mất.

Tôi bước thử một bước. Toàn thân đau nhói. Ôi, không thể thế được. Điều này thật là khủng khiếp. Làm thế nào thoát được đây?

Tôi thều thào:

— Freddy, chị bị thương rồi.

Nó rón rén đến gần tôi:

— Chị có chạy được không?

— Chị thử cố xem. – Tôi nghiêng răng cố nhin đau.

Freddy luồn tay vào tay tôi để cố nâng sức nặng toàn thân khỏi cái chân đau. Chúng tôi dìu nhau đi ra cửa. Những người tí hon nhảy khỏi các bức tường đến vây quanh chúng tôi. Tôi hơi thắc mắc tại sao họ lại không biến đi. Trông họ sợ đến phát điên lên được còn gì.

RRRỪ RỪ RỪ RỪ.

Bụng tôi lại cuộn lên, tôi cố ngoái đầu lại để nhìn ra đằng sau.

Rồi quái đã bắt đầu tỉnh lại. Nó đang đuổi theo chúng tôi. Mắt nó long lên nhìn đầy vẻ đói khát.

Tôi cầu nguyện – và cầu nguyện lặp ba lần. Bây giờ vấn đề chỉ còn là thời gian mà thôi.

Tôi rên rỉ:

— Nhanh lên, Freddy. Nó đang đuổi đằng sau kia.

Freddy ậm ạch:

— Em đang cố đây.

Chúng tôi cố sức đi ra hành lang. Cái chân đau của tôi đập vào bàn, tôi không thể kìm nổi tiếng kêu bật lên. Đau không tưởng được!

Freddy thốt lên:

— Ồi!

Nó bị mất thăng bằng. Cả hai chúng tôi ngã xoài trên hành lang.

Tôi rên rỉ:

— Ôi!

Vừa đau vừa run lấy bầy tôi cố sức đứng dậy. Không thấy con quái vật đâu. Tôi sợ hãi nhìn khắp hành lang bằng chiếc kính kỳ ảo.

Kìa! Nó kia kìa! Ngay sau cái bàn.

Chỉ cách chúng tôi không đến một mét!

Tôi cảm thấy bất lực. Vẻ đắc thắng đang nở ra trên nét mặt con quái vật.

Nó chưa kịp nhảy đến thêm một bước nữa, một quân bài bỗng bay vút đến đập vào mặt nó.

Nó gầm lên và lùi lại. Một quân bài nữa, rồi một quân nữa.

Freddy đang ném tới tập chồng bài trong tay vào con quái vật. Những quân bài rời khỏi tay nó với tốc độ chóng mặt.

Tôi reo:

— Tiếp tục đi, nhà thông thái!

Nó gào lại với tôi:

— Em đang cố nhắm cho trúng con rối quái kinh tởm này. Chị cứ cười em khi em chỉ cho chị thấy chỗ những trang sách nói là các quân bài có thể sử dụng như vũ khí nữa đi.

Tôi hứa:

— Chị sẽ không bao giờ cười nữa.

Bỗng mặt Freddy có vẻ hãi hùng. Nó cuống cuống lục túi áo.

Ôi, không!

Freddy hết sạch các quân bài rồi!

Con rối quái lại bắt đầu tiến lên. Nó nhe nanh, gầm gừ.

Anh chàng bé nhỏ đứng trên vai Freddy kêu *píp píp* như điên. Rồi những người tí hon khác bỗng đổ xô từ những chỗ đang trốn ra. Họ nhảy quanh con quái vật. Họ xía những ngón tay bé tí vào cái mũi xấu xí của nó.

Ngay lập tức tôi nhận ra họ đang làm gì. Họ đang cố làm cho con quái rối trí.

Chính vì thế mà họ đã không biến đi.

Họ đang cố cứu chúng tôi.

Con rối điên lên vì tức giận. Những người tí hon nhảy đến từ khắp các hướng.

Tôi thì thầm:

— Freddy, chúng mình ra khỏi đây đi. Trong khi những người tí hon làm nó mất phương hướng.

Freddy giúp tôi đứng lên:

— Đi đâu bây giờ?

— Vào bếp.

Tôi biết chúng tôi có thể kiếm được thứ gì đó chống lại con rối quái. Dao, thìa, nĩa, chảo, bình xịt muối. May ra trong bếp chúng tôi sẽ có cơ may.

Chúng tôi đã đến được cửa bếp thì nghe thấy những tiếng *píp píp* rú lên sau lưng. Tôi quay phắt lại.

Con rối quái đã bắt được một người tí hon! Chính là anh bạn ngựa vằn của tôi! Nó tóm chặt người tí hon trong bàn tay có những cái vuốt dài ngoằn và nhìn tôi cười độc ác.

Freddy sốt ruột kêu:

— Có chuyện gì thế? Cái gì thế?

Tôi thì thầm:

— Em đừng biết thì hon.

Lúc này tôi thật sự cảm thấy mình yếu.

Con rối quái không rời mắt khỏi tôi, nó đưa người tí hon vào cái mồm rộng ngoác.

Và nuốt chửng anh ta.

Tôi hét lên:

— Không!

Nhưng quá muộn rồi. Người tí hon đã bị nó nuốt chửng.

Freddy và tôi lao qua cửa vào bếp rồi ngã vật xuống một cái ghế. Tôi bịt tai không nghe tiếng con quái vật gầm gừ xua đuổi những người tí hon trong hành lang. Tôi rên lên:

— Ôi, Freddy. Sao chúng mình lại có thể nghĩ sai đến thế về những người tí hon này. Họ đã hy sinh cả tính mạng để cứu chúng ta.

Mặt Freddy trắng bệch, nó thì thầm:

— Làm gì bây giờ?

Tôi bóp đầu, nghĩ đi, Jill, nghĩ đi chứ.

Bác Solly đã từng không chế được con rối này kia mà. Nhưng chúng tôi không phải là bác Solly. Bác là một nhà ảo thuật thực sự, còn chúng tôi chỉ là hai đứa trẻ.

Phải tìm ra cách chiến đấu chống lại cái đồ chơi cũ rích.

Tôi bảo Freddy:

— Phải có một con dao. Em hãy tìm cho chị con dao lớn nhất của mẹ và cái xoong có cán mang đến đây.

Freddy lần mò trong căn bếp tối om để tìm những thứ tôi bảo. Nó kiếm được một con dao khổng lồ, có lẽ phải dài đến ba mươi phân. Cái xoong có cán cũng rất nặng, tôi không thể nào cầm lâu được.

Tôi đặt mấy thứ vũ khí lên cái bàn trước mặt. Freddy hỏi:

— Bây giờ chúng mình phải làm gì?

Tôi nắm chặt tay nó:

— Chị muốn em chạy đi, chạy ngay bây giờ trong lúc con rối quái còn bận chống đỡ những người tí hon. Em chạy ra vẫy một cái xe cảnh sát lại, hoặc gọi một bác hàng xóm. Hoặc bất cứ ai đó cũng được.

Freddy mím chặt môi:

— Thế còn chị? Em sẽ không bỏ chị lại đây một mình đâu.

Tôi khẳng khái:

— Em phải chạy đi. Chị không thể chạy được. Nhưng chị sẽ không sao đâu. Em nhớ là chị có thể nhìn thấy mọi thứ bằng cái kính này và chị có thể đánh lại nó được mà. – Tôi đặt tay lên cái chảo có cán. – Nếu nó đến gần chị thì chị sẽ cho nó ngất lịm đến tận tuần sau. Đừng lo. Chị sẽ không sao đâu.

Hy vọng là tôi nói có vẻ vững vàng hơn tôi nghĩ nhiều. Không chắc là tôi có cầm cự nổi với con quái vật lâu không, nhất là khi đến bước đi thôi tôi cũng không thể làm được.

Nhưng nếu như tôi không đi được thì có thể biết đâu Freddy làm được.

Freddy lắc đầu:

— Em sẽ không đi đâu. Chị cần có em bên cạnh.

Tôi ra lệnh:

— Ê, vậy thì ở đây ai là chị nhỉ? – Tôi nói giọng thật nghiêm chỉnh để nó nghe lời. – Em phải chạy đi. Hứa với chị đi. – Tôi lay nó thật mạnh. – Hứa với chị đi!

Nó lấy mu bàn tay nhem nhuốc quệt ngang mặt nói:

— Chắc là trong lúc em chạy ra ngoài con quái không vào đây đâu. Chắc là nó no rồi.

Tôi lắng nghe. Con quái vật đã im lặng.

Không hiểu sao điều này còn đáng sợ hơn cả tiếng gầm gừ của nó. Nó đã làm gì những người tí hon? Chẳng lẽ nó đã ăn thịt tất cả bọn họ?

Chúng tôi ngồi rất căng thẳng. Chỉ có một tiếng động quen thuộc đều đều là âm thanh duy nhất vọng đến từ phòng bên kia. Nghe giống như tiếng móng một con gì cào cào trên sàn.

Freddy thì thầm:

— Nó đang làm gì thế nhỉ?

Tôi nói:

— Ai mà biết được. Lạ lắm. Có thể nó đang chuẩn bị cho một kế hoạch khác. Đây, em giúp chị kéo cái ghế này dịch ra xa khỏi bàn.

Chúng tôi chọn một chỗ ngồi để có thể tránh một cú xông thẳng từ cửa vào. Tôi muốn mình là vật đầu tiên nó nhìn thấy khi vào đến cửa. Chỉ cần tôi ở đủ gần để có thể vồ được nó.

Như vậy tôi mới chắc được là Freddy có đủ thời gian để chạy ra ngoài.

Những giây trôi qua trong im lặng.

Bỗng tôi nghe thấy tiếng móng nó cào cuống cuồng vào sàn nhà bằng gỗ.

Chỉ chớp mắt sau đó một quả cầu lông lá màu xanh lơ lao vụt qua cửa.

Con rồi quái! Nó đang lao thẳng vào tôi! Tôi chớp lấy con dao trên bàn và hét to:

— Chạy, Freddy!

Con rồi quái húc thẳng vào bụng tôi. Tôi ngã ngựa xuống sàn nhà.

Freddy lao ra khỏi bếp.

Con quái quắp chặt lấy hai cánh tay và đầu tôi. Tôi chống cự lại nó bằng con dao. Nó bèn gầm gừ và vặn chéo tay tôi.

— Ái, — tôi hét lên. Con dao bắn khỏi tay tôi văng ra sàn.

Làm thế nào bây giờ? Tôi sợ quá, thậm chí không thể nghĩ ra điều gì nữa, chỉ biết cố chống lại con quái và thụi lia lịa vào cái bụng màu xanh của nó.

Nó hự lên một tiếng. Thế là người tí hon — ngựa vằn của tôi bắn ra từ miệng nó!

Toàn thân người tí hon ướt dính, khó mà nhận ra những đường vằn trên da anh ta, nhưng anh ta vẫn sống. Anh ta lao người chạy trốn trên sàn nhà. Tôi gào lên:

— Chạy đi, bạn tí hon!

Rồi lại tiếp tục thụi lia lịa vào con quái vật.

Nó hộc lên:

— Gâ... â... ầm!

Những cái móng của nó nguều ngoào tìm móc mắt tôi. Tôi lùi lại.

Nhưng không kịp. Con rồi đã giật được cái kính kỳ ảo khỏi mắt tôi. Tôi tuyệt vọng nhìn cái kính, trượt trên sàn nhà, đập vào tường và vỡ tan thành hàng ngàn mảnh. Tôi thét lên:

— Không! Không, không!

Không có kính tôi không thể nào nhìn thấy con rồi quái nữa. Nó có thể ở bất cứ chỗ nào. Nó nhảy lên vỗ tôi ngay từ sau lưng.

Tôi xong đời rồi!



Không có kính tôi như bị mù! Con rồi đâu mất rồi?

Tôi nghe rõ tiếng móng chân nó cào lên nền bếp. Mỗi lúc một gần hơn. Đường như nó khoái trá vì đến lượt nó làm cho tôi toát mồ hôi vì sợ.

Tôi cuống cuống bò đến bàn bếp, vồ lấy một cánh cửa chặn đóng lại để che kín mình.

Tôi cảm thấy một tiếng sầm. Rồi mùi nước rửa bát xông lên nồng nặc. Chắc con rồi quái đang nhảy qua đầu tôi để đến đỉnh chặn bát.

Một cái gì dinh dính và ướt nhớp lướt trên má. Nó đang liếm tôi! Tôi hét lên vì khủng khiếp và nhảy một bước gần như hết căn phòng. Mặc đầu cái chân bị thương!

Tôi dựa vào tường cuống cuống chùi cái chất do lưỡi con quái vật để lại trên má. Cảm giác thật là kinh.

Tôi nghe tiếng con rồi va chạm làm đổ loảng xoảng các thứ trên bàn bếp. Một cái ngăn kéo được kéo ra. Rồi một cái xiên nướng thịt nhô lên.

Nó lơ lửng khoảng một phút trên không rồi bắt đầu lao vun vút ngang qua gian phòng. Nó lao thẳng về phía tôi. Tôi gào lên và nhắm tịt mắt lại.

*Phập!*

Nó đâm trúng tôi à? Không thấy đau. Tôi thận trọng hé mắt nhìn sang bên phải nơi phát ra tiếng kêu.

Cái xiên nướng thịt xuyên qua tay áo tôi và cắm thẳng vào tường.

Tôi cời phất tay áo ra. Con rồi đang vờn tôi. Nó vui thích vì cái trò này, như con mèo vờn chuột vậy. Chỉ có điều con chuột là tôi mà thôi.

Tôi cố gượng đứng dậy. Cái con kinh tởm ấy đâu nhỉ? Không nghe thấy tiếng móng nó nữa.

Tôi nhìn ra cửa, may ra có thể thoát được ra chăng? Tôi nhảy về phía đó. Những cái móng vô hình vồ lấy đầu gối tôi, tôi rú lên và ngã khụy xuống. Con quái khỏe quá!

Có tiếng nó liếm môi.

Tôi loạng choạng đứng dậy. Hai cánh tay lông lá của nó tóm chặt lấy đầu gối tôi và cố ấn xuống. Tôi tuyệt vọng nhìn cái bàn bếp. Nhất định trên đó phải có một thứ gì tôi có thể dùng làm vũ khí chứ.

Chợt tôi nhìn thấy cái hộp bột. Một hình ảnh lóe trong óc: Những vết chân in bột trên nóc tủ áo.

Tôi nảy ra một ý.

Duy chỉ có điều là mẹ phải đổ thêm bột cho đầy hộp như trước khi chúng tôi làm bánh. Mẹ ơi, mẹ đổ bột vào hộp rồi phải không mẹ? Tôi vồ lấy cái hộp, mở nắp và thật sự nhẹ người vì thấy trong hộp đầy bột.

Thế rồi tôi chụp cả cái hộp lên đầu con quái khi nó vừa quờ được chân tôi.

Đúng phóc! Bột đổ ập lên tất cả mọi thứ. Thật kỳ lạ, đám bột đã làm lộ nguyên hình bộ mặt gớm guốc của rối quái. Lúc này trông con quái thật khủng khiếp. Với hai cái răng nanh và những cái vuốt nhọn hoắt.

Rối quái sắc sưa giụi mắt. Tôi lại vồ lấy cái chày bằng đá của mẹ trên bàn bếp, nhắm môi lấy hết sức giáng vào nó.

Không may tôi đánh không trúng lắm. Cái chày không trúng đầu nó mà chệch sang vai. Nhưng nó cũng buông tôi ra kêu hộc lên một tiếng.

Tôi đá nó một cái. Ái, tôi quên mất lại đá bằng cái chân bị thương. Đau như bị cả một cái gậy xuyên qua đầu gối.

Con rối nằm im trên sàn, không động đậy. Tôi bò dậy giơ chày lên cao định kết liễu đời nó.

Nhưng tôi yếu quá không đủ sức đập con rối quái lần nữa. Tôi buông cái chày và ngã xuống sàn.

Rối quái rên rỉ và cựa quậy.

Tôi kinh hãi nhìn nó trừng trừng, bất lực. Tôi không thể nào chạy đi được, cũng không thể cựa quậy. Sức tôi đã cạn.

Một ánh sáng đỏ le lói xuyên qua đám lông trên mặt con rối quái. Đôi mắt. Nó đang nhìn tôi như hai mắt quỷ sứ.

Con quái đã tỉnh dậy!

Rồi quái đứng dậy và lắc mình. Bụi bắn ra mù mịt từ đám lông của nó. Nhưng tôi vẫn có thể nhìn rõ nó.

Hoàn toàn đó không phải là một cảnh đẹp đẽ. Con rồi đang rung mình vì ngứa.

Sau đó nó bắt đầu thay đổi.

Mặt nó to ra và sắc nét hơn. Mắt nó lồi ra. Gai nhọn hoắt mọc tua tủa trên hai cánh tay lông lá. Nó nắm chặt tay lại, khi nó mở nắm tay ra thì những cái vuốt đã dài hơn, nhọn hơn trước nhiều.

Tôi thì thảo:

— Ôi, không thể thế được.

Bây giờ thì tất cả đã rõ ràng. Chắc chắn tôi sẽ nghèo mất.

Tôi nhắm mắt chờ kết thúc mọi chuyện.

Bỗng tôi nghe thấy những tiếng *píp píp píp píp*!

Những người tí hon! Rồi quái đã không ăn được tất cả bọn họ! Và họ đã quay lại!

Tôi lại mở mắt ra. Có cái gì lơ lửng trên đầu tôi. Một cái hộp gỗ.

Cái hộp đựng con rồi! Hẳn là những người tí hon đã mang cái hộp này từ trên gác xếp xuống đây!

Con quái cũng đã nhìn thấy cái hộp. Nhìn thấy cái hộp hình như càng làm cho nó điên giận hơn bao giờ hết. Nó gầm lên và nhảy bổ vào tôi.

Bỗng từ cửa bếp vang lên một giọng nói khiến cho rồi quái dừng lại.

— Ê, con quái kia!

Freddy! Tôi không thể tin được vào mắt mình. Em trai tôi đứng ngay giữa cửa. Nó đội cái mũ đánh bóng chày nhãn hiệu *Những chàng chăn bò Dallas*. Tay nó lăm lăm cái gậy đánh bóng chày sẵn sàng giáng xuống một nhát.

Trông nó rất kỳ quặc. Chưa bao giờ tôi lại vui mừng đến thế khi nhìn thấy em trai mình.

Rồi quái gầm lên giận dữ và nhảy chồm vào Freddy. Freddy gào lên:

— Đánh này!

Nó vung cái gậy lên.

*Rắccc!* Cái gậy quật trúng giữa ngực con quái. Cái gậy gãy làm đôi.

Ôi, không!

Rối quái nhảy lùi lại. Nó nhảy vào tôi!

Tôi chớp lấy cái chày bằng đá nằm lăn lóc trên bàn. Lần này tôi không thể trượt nữa.

*Pắc!* Tôi quật cái chày vào giữa đầu con quái bằng tất cả sức lực còn lại.

Con quái rên lên một tiếng rồi ngã vật. Hoàn toàn bất động.

*Pípípíp.* Những người tí hon ngân nga. Cái hộp đựng con rối rơi xuống sàn nhà bên cạnh tôi.

Tôi nhắc con quái lông lá nhón mỡ nặng trĩu vào trong hộp rồi đóng nắp lại. Làm xong cái việc khủng khiếp ấy, tôi ngã vật xuống sàn nhà.

Freddy xô đến chỗ tôi kêu lên:

— Chị có sao không? Em sợ con rối quái này giết chết chị mất.

Tôi hôn hên:

— Chị không sao cả. Cảm ơn những người tí hon, cả em nữa. — Rồi tôi nhắm mắt. — Mà này, chị nghĩ là chị bảo em chạy đi kia mà?

Nó nhe răng cười, trông nó thật ngộ nghĩnh với cái mũ bóng chày trên đầu.

— Những chàng chăn bò Dallas có bỏ chạy không nào?

Tôi phá ra cười. Nhà thông thái bé bỏng của tôi! Nó nói đúng!

Có tiếng lanh canh trên không trung. Freddy và tôi cùng quay phắt lại. Hàng ngàn mảnh kính li ti đang bay lên. Cái gọng dây cũng bay là là bên cạnh đám mảnh kính. Thế rồi chỉ trong chớp mắt chúng liền lại với nhau. Cái kính lại lành lặn hoàn toàn.

Nó bay là là qua phòng về phía tôi. Tôi đeo kính lên.

Những người tí hon đang xúm xít quanh tôi, tôi chìa tay cho họ:

— Chào các bạn. Một triệu lần cảm ơn các bạn.

Anh bạn ngựa vằn nhảy lên tay tôi kêu lên sung sướng: *Píp!*

Tôi định nói:

— Tốt lắm, tôi nghĩ là...

Một tiếng động vang lên từ cái hộp gỗ cắt ngang lời tôi.

Con quái đang đập vào nắp hộp!

Cái hộp lăn lông lốc và nhảy chồm chồm trên sàn nhà. Cái móc cài rung lên bần bật. Con rối quái đang cố sức đập vỡ cái hộp!

Tôi gào lên:

— Ôi, không được!

Tôi chồm lên ôm chặt lấy cái hộp, cảm thấy rõ con rối đang nện thành thành vào nắp hộp. *Rắc! Rắc!*

Tôi bảo Freddy:

— Nhanh lên. Tìm sợi dây hay cái gì đó để buộc cái chốt lại.

Freddy nói:

— Vâng. Chỉ cần chị giữ được không cho nó chui ra thôi.

Tôi gắt lên:

— Được rồi. Em có nhanh lên không nào?

Freddy chạy đi. Tôi cố ôm thật chặt cái hộp.

*Rắc! Rắc! Rắc! Rắc!* Cứ mỗi lần con rối húc vào nắp hộp, cả cái hộp lại nhảy chồm lên khỏi sàn nhà. Nhưng tôi đã chuẩn bị sẵn. Tôi ngồi hẳn lên nắp hộp và cười nó như cười ngựa. Không đời nào con rối thoát được tay tôi lần nữa! Không đời nào tôi lại chịu để cho mình phải chịu đựng con ác mộng đó nữa!

Cuối cùng Freddy quay lại. Nó đưa cho tôi một cái ống khóa:

— Em lấy trong hòm đồ của bố.

Nó luồn khóa qua cái chốt rồi đóng sập lại.

Im lặng. Ngay lập tức con rối thôi không vẫy nữa.

Hai đứa chúng tôi ngồi bệt trên sàn, lưng dựa vào chạn bát. Chúng tôi đã chiến thắng.

Freddy hãnh diện:

— Jill, chúng mình thắng rồi.

Tôi liếc nhìn em trai. Mắt nó ngồi lên vẻ hân hoan. Tôi cũng sung sướng nhưng người thì mệt nhoài.

Còn một việc nữa phải làm.

Tôi chỉ cái ống khóa, hỏi Freddy:

— Em có thấy yên tâm với cái này không?

Nó nhăn mặt:

— Không hề!

Tôi đi vào ga ra tìm búa và đinh trong bộ đồ nghề của bố. Sau đó tôi đóng đinh thật chặt. Chỉ để đề phòng thôi.

Chúng tôi đem cái hộp trở lại gác xép và giúi nó vào đáy đồng hồ tầm to nhất. Chúng tôi không muốn bố mẹ tìm thấy cái hộp và thử mở nó ra! Tôi nói:

— Cần phải làm như vậy.

Freddy trả lời, nó không cười:

— Có lẽ thế. Nhưng nếu tìm thấy ngôi nhà mới nào đang được xây quanh đâu đây thì chúng mình sẽ đem đến bỏ vào giữa tầng bê tông thì tốt hơn.

Chúng tôi quay xuống tầng dưới. Hàng chục người tí hon quây quanh chúng tôi kêu *píp píp* như reo. Rõ ràng là họ đã chấp nhận chúng tôi.

Tôi nghĩ đến một điều:

— Chắc là hồi bác Solly mới dọn đến đã làm thân với họ. Bởi vì con rối quái này là kẻ thù của họ, bác đã bắt nó nhốt lại, giống như chúng ta vừa nãy vậy.

Vào đến bếp tôi nhìn đồng hồ đặc bừa bãi trên sàn. Bột vung vãi khắp nơi. Cái xiên nướng thịt làm thành một lỗ trên tường! Ghế lộn ngược nằm lỏng chổng.

Còn bên phòng chung nữa? Không hiểu bên ấy còn bừa bãi đến thế nào? Tôi nghĩ đến đồng dãi của con quái vật. Ôi, không được. Chẳng lẽ tôi sắp phải dọn đồng dãi đó ư?

Những người tí hon trên bàn đang kêu *píp píp*. Tôi nhắm mắt nghĩ ngợi. Một người tí hon nhảy lên tay tôi – đó chính là anh bạn màu nâu chúng tôi đã nhìn thấy trong gác xép. Tôi đặt anh bạn lên vai, hỏi:

— Anh bạn bé bỏng, bạn nói gì thế? Liệu các bạn có thể giúp chúng tôi dọn dẹp cái đồng bừa bãi này không?

— *Píp!*

Tôi chỉ vào chỗ bột, rồi lại chỉ vào cái hộp.

— *Píp! Píp!*

Người tí hon vẩy tay. Tự nhiên tất cả bột trôi dạt thành một dòng. Chúng tự lọc hết bụi, rác cùng lông con quái vật, vun thành một đồng riêng. Sau đó chúng tự chảy vào hộp. Đồng sạn bắn tự chui vào thùng rác.

Tôi cầm cái hộp lên kiểm tra chỗ bột. Ngon lành, sạch sẽ.

Tôi hân hoan kêu lên:

— Tuyệt!

Sau đó tất cả những người tí hon còn lại đều bắt tay vào việc. Những con dao tự động quay về chỗ cắm. Cái xiên nướng thịt cũng vậy. Xoong chảo tự quay vào chạn bếp. Cái lỗ trên tường tự động được trám lại như cũ ngay trước mắt chúng tôi! Chổi tự động quét sạch sẽ từ bếp ra đến hành lang sang phòng chung. Tựa như đang xem một cuốn băng vi đề ô quay ngược lại vậy. Chúng tôi đi khắp nhà. Chúng tôi đi đâu những người tí hon cũng đi theo và làm mọi việc đâu vào đấy. Mọi thứ chúng tôi sờ vào đều trở nên sạch sẽ sáng sủa hơn trước.

Chẳng bao lâu khắp nhà đều ngăn nắp đâu vào đấy. Freddy và tôi đứng trong phòng chung nhìn nhau sung sướng.

Tôi nói với các anh bạn tí hon của mình:

— Các bạn thật tuyệt vời. Các bạn có biết là các bạn có thể kiếm được rất nhiều tiền nếu nhận làm công việc dọn dẹp nhà cửa không?

Đúng lúc đó cửa bật mở. Bố và mẹ bước vào. Mẹ nói:

— Mẹ hy vọng là các con không bày bừa ra đấy chứ. Và cũng không có chuyện tưởng tượng về những con yêu ấy nữa. Mẹ thấy hơi lo lắng về chuyện đó đây.

Bố nói:

— Bố thì lại chẳng nghĩ là có gì nghiêm trọng lắm đâu.

Cả nhà gặp nhau trong hành lang đi vào phòng chung. Mẹ kinh ngạc nhìn quanh, gio tay sờ lên giá:

— Ôi, các con dọn dẹp cả rồi. Các con, chẳng lẽ các con đã dọn dẹp hết cả rồi à? Nghe chừng lạ quá. – Rồi mẹ nheo mắt nhìn chúng tôi. – Chắc là bố dọn chứ gì?

Chúng tôi phá lên cười:

— Không, chúng con tự nghĩ ra đấy. Hôm nay là ngày đặc biệt mà!

Trông mẹ vẫn có vẻ nghi hoặc:

— Được, hy vọng là các con vui. Vậy các con còn làm gì nữa nào?

Tôi bảo:

— Chúng con xem vi đề ô.

Mẹ khoát tay:

— Mẹ muốn các con làm những việc hoạt động tay chân thì hơn. Thể thao chẳng hạn. Nếu không, các con sẽ thành hai củ khoai tây mất thôi.

Điều này quá sức Freddy, nó hỏi:

— Hoạt động ạ? Mẹ có thích nghe con kể về chuyện hoạt động không?

Tôi đá chân nó, nó ngừng bật. Tôi nói với mẹ:

— Chúng con sẽ cố ạ.

Mẹ mỉm cười rồi kéo chúng tôi lại ôm chặt cả hai đứa.

— Mẹ biết là các con sẽ cố mà. Và cả nhà chúng ta sẽ rất hạnh phúc. Các con có yêu ngôi nhà này không? '

Freddy và tôi nhìn nhau:

— Có ạ. Có lẽ chúng con sẽ thích.

Hai chị em chúc bố mẹ ngủ ngon. Vừa rời khỏi phòng tôi đeo ngay cái kính thần lên mắt. Từ trên mặt lò sưởi một người tí hon lịch sự cúi chào chúng tôi.

Tôi nói:

— Một trong những điều lý thú của ngôi nhà này là kể từ bây giờ chúng mình có thể làm xong mọi chuyện trong chớp mắt.

Sáng hôm sau tôi vẫy chào Freddy để nó rẽ sang trường nó. Hai người tí hon vui vẻ ngồi trên vai nó. Tôi cho là bọn trẻ lớp nó sẽ được xem vô số màn ảo thuật thật sự. Các cu cậu sẽ trở mắt ra vì kinh ngạc cho mà xem...



## Lời bạt của Giáo sư Vũ Ngọc Khánh

### Đọc rồi, ta nghĩ...

Các em đã đọc xong cuốn truyện nhỏ rồi phải không? Em thấy những gì? Phải chăng đây đúng là câu chuyện lạ lùng của một ngôi nhà của những người tí hon.

Nếu em cho là phải, thì cũng... được thôi! Nhưng được mà chưa đúng. Thật ra chuyện trong sách là chuyện khoa học mà lại là khoa học vui đấy.

Chuyện vui thì rõ rồi. Em có thấy câu chuyện thật là sinh động, mà rất hợp với trẻ em. Chuyện trong nhà, chuyện thu dọn bàn ghế, sách vở, chuyện làm các món ăn, chuyện học hành ở lớp ở trường. Ít có một cuốn sách nào sôi nổi, linh hoạt như ông Stine đã kể cho chúng ta nghe. Rất hợp với đối tượng trẻ em, hợp với cả hoàn cảnh sinh hoạt của các em nữa.

Trẻ em thích sôi nổi, mà cũng thích ly kỳ. Kể chuyện ly kỳ mà phải khai thác kho tàng các truyện thần tiên hay truyện hoang đường quái đản thì cũng hay, nhưng khai thác ngay trong cuộc sống của các em, trong tâm hồn và tính khí của các em nữa, thì lại càng hấp dẫn. Cách viết của Stine là đi theo cái hướng ấy. Đọc truyện, em thấy gần gũi, tức là tác giả đã thành công rồi.

Còn sự ly kỳ nữa! Cần phải ly kỳ mới sinh động. Em đã có lần nào được đi xem những trò ảo thuật chưa? Các trò ảo thuật thường có những sự biến hóa khiến chúng ta ngạc nhiên mà thích thú. Có cả những sự ngạc nhiên đi đôi với sự kinh hoàng. Có những trò xiếc bỏ con người vào hòm, dùng dao đâm ngược đâm xuôi, khiến cho ta phải rùng rợn, nhưng sau cùng, con người làm vật thí nghiệm ấy vẫn cuối cùng hiện ra, không suy suyển gì cả. Vậy thì một cái bóng đèn va vào đầu, hàng chục cuốn sách va vào mặt, vào lưng v.v..., thì có gì là lạ! Ngay trong sách, tác giả đã nói cái gác của nhà này: "Thật sự là cả một bảo tàng ảo thuật" kia mà. Hai chị em Jill và Freddy, xem là điều kinh lạ, nhưng bà mẹ chỉ thấy đó là chuyện vật nhau, là trò tung hứng của trẻ em mà thôi! Còn ông bố thì lại thích chế giễu hơn. Ông đã đeo kính vào và bảo rằng qua cặp kính ông thấy bao nhiêu điều kỳ quặc. Cái tài của Stine là ở chỗ, tác giả đã dựng cảnh rất khéo, đã tưởng tượng rất tài tình, làm cho chúng ta cứ tưởng như là có thực.

Còn tại sao mà lại xảy ra lắm trò ảo thuật như thế, tại sao hai chị em Jill không phải là người tò mò như các khán giả xem xiếc, mà lại thành những nạn nhân bị xô đẩy trong các trò chơi? Điều này, thì sau này các em lớn lên, được học cao hơn, sẽ hiểu rõ. Nhưng bây giờ cũng có thể nói qua. Không phải là các vật trong sách. (các chú tí hon, các con yêu, con quỷ ngoác mồm v.v...) trong cõi vô hình đã đến trêu chọc đâu. Chính hai chị em Jill đã tạo ra chúng nó đấy. Các em về ở ngôi nhà mới này, yên chí đó là phố Kinh Hoàng,

luôn luôn nghĩ rằng đang được sống với nỗi kinh hoàng ám ảnh. Chính từ đó mà có thể tưởng tượng ra, tự mình được gắn bó với những ảo giác nhất định. Sau này, được học nhiều hơn, chúng ta sẽ thấy đó là câu chuyện tự kỷ ám thị mà các nhà khoa học hay bàn đến. Sau những tự kỷ ám thị như thế, ta vẫn trở lại với đời thường, vẫn là ta như trước. Cái phố có ngôi nhà ấy mang tên là phố Kinh Hoàng, và nó có gây kinh hoàng thực, nhưng chỉ là qua ảo giác, hay qua ảo thuật mà thôi.

Như vậy đấy. Vậy xin mời các em đọc lại. Đọc lại rồi, xin chúc các em ngủ ngon.